



**BẢO CÁO  
THƯỜNG NIÊN** :

**2022**



05

## PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG

- 02 Thông tin khái quát
- 05 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 09 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- 10 Định hướng phát triển
- 15 Các rủi ro

23

## PHẦN 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 30 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 35 Tổ chức và nhân sự
- 36 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 37 Tình hình tài chính
- 38 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 39 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

45

## PHẦN 3: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 40 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 41 Tình hình tài chính
- 41 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 43 Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 44 Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
- 45 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

63

## PHẦN 4: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 47 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội
- 48 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty
- 49 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

69

## PHẦN 5: QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 50 Hội đồng quản trị
- 55 Ban Kiểm soát
- 57 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

79

## PHẦN 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2022

# MỤC LỤC



# **PHẦN I**

## **THÔNG TIN CHUNG**

**THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

**QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN**

**NGÀNH NGHỀ & ĐỊA BÀN KINH DOANH**

**THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ**


**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

**CÁC RỦI RO**





## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

<b>Tên giao dịch</b>	Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành
<b>Tên Tiếng Anh</b>	Ben Thanh Tourist Service Corporation
<b>Vốn điều lệ</b>	250.000.000.000 đồng
<b>Địa chỉ trụ sở chính</b>	70 Lý Tự Trọng, P. Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
<b>Số điện thoại</b>	(84-28) 35.20.20.20
<b>Website</b>	<a href="http://www.benthanhtourist.com">www.benthanhtourist.com</a>
<b>Email</b>	<a href="mailto:benthanh@benthanhtourist.com">benthanh@benthanhtourist.com</a>
<b>Giấy CNĐKDN</b>	Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp, mã số 0301171827, cấp lần đầu 13/01/2005, thay đổi lần thứ 23 ngày 29/09/2022.
<b>Mã cổ phiếu</b>	BTV
<b>Logo</b>	



## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành (BenThanh Tourist) tiền thân là Công ty Dịch vụ Du lịch Bến Thành, thành lập ngày 09/12/1989 trên cơ sở sáp nhập một số đơn vị kinh tế của Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh. BenThanh Tourist cũng là một trong số những công ty du lịch ra đời đầu tiên của ngành du lịch Việt Nam, đương đầu với bao khó khăn từ nhân lực, trang thiết bị cho đến cách thức kinh doanh lạc hậu, nghiệp dư so với nhiều quốc gia khác.

Công ty đã tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh với tổng số lượng cổ phần chào bán thành công là 5.932.350 cổ phần.

Ngày 03/03/2017, Công ty chính thức được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM.

1989

2005

2014

2015

2017

2019

2021

Năm 2005, Công ty chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty TNHH MTV với tên gọi Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành. Bên cạnh các hoạt động thương mại xuất nhập khẩu, kinh doanh vàng bạc, đầu tư liên doanh trong và ngoài nước, dịch vụ du lịch được coi là mảng kinh doanh mũi nhọn của Công ty.

Công ty chính thức trở thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0301171827 được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh với vốn điều lệ Công ty là 250.000.000.000 đồng.  
Ngày 10/06/2015, Công ty đã được chấp thuận trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 3075/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Năm 2019, kỷ niệm 30 năm hình thành và phát triển, công ty đã đạt doanh thu 983,562,748,877 đồng, được vinh dự đón nhận Huân chương Lao động Hạng Nhất của Chủ tịch nước khen tặng.

BenThanh Tourist chính thức trở thành đối tác Shopee, với link truy cập: [shopee.vn/benthanhtourist](https://shopee.vn/benthanhtourist). Từ 2021 - Nay, Công ty tiếp tục phát triển và mở rộng các sản phẩm dịch vụ của mình, góp phần xây dựng một thương hiệu du lịch uy tín trên thị trường trong và ngoài nước.



# NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

BenThanh Tourist hoạt động trên 04 lĩnh vực chính:

- » Kinh doanh dịch vụ du lịch nội địa và quốc tế;
- » Nhà hàng, khách sạn, bar, karaoke;
- » Kinh doanh thương mại;
- » Hoạt động đầu tư: văn phòng cho thuê, đầu tư trong nước và liên doanh đầu tư với nước ngoài



## ĐỊA BÀN KINH DOANH

### Hoạt động Du lịch (Lữ hành)

BenThanh Tourist cung cấp nhiều sản phẩm dịch vụ phong phú về tour du lịch trong và ngoài nước cho khách hàng với những điểm đến phong phú và hấp dẫn.

#### Du lịch nước ngoài

- » Châu Á: Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Hongkong, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Indonesia, Philippin, Campuchia, Nepal, Bhutan...
- » Châu Âu: Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Ý, Luxembourg, Bỉ, Hà Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển, Nga...
- » Châu Mỹ: Hoa Kỳ, Canada, Brazil, CuBa...
- » Châu Úc: Australia, New Zealand.
- » Châu Phi: Nam Phi, Ai Cập, ...

#### Du lịch trong nước

- » Chủ yếu đến các tỉnh Hà Nội, Hạ Long, Ninh Bình, Lào Cai, Điện Biên, Sơn La, Hà Giang, Quảng Bình, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang, Phan Thiết, Đà Lạt, Buôn Ma Thuật, Kon Tum, Cần Thơ, Tiền Giang, Vĩnh Long, Cà Mau.

#### Hoạt động nhà hàng - khách sạn

- » BenThanh Tourist có hai khách sạn tọa lạc tại trung tâm TP.Hồ Chí Minh: khách sạn Viễn Đông đạt tiêu chuẩn 3 sao quốc tế và khách sạn Ngân Hà đạt tiêu chuẩn 2 sao quốc tế cung cấp cho khách hàng các dịch vụ lưu trú, nhà hàng, tổ chức hội nghị, đặt vé máy bay, đăng ký tour...

#### Hoạt động thương mại (bán hàng hóa)

- » Kinh doanh các sản phẩm rượu bia, quà tặng... tại Cửa hàng thương mại tổng hợp Tân Mai.

#### Hoạt động kinh doanh dịch vụ bất động sản

- » Khối dịch vụ bất động sản thực hiện kinh doanh cho thuê văn phòng, cho thuê quầy mua bán vàng bạc, đá quý.
- » Khối dịch vụ bất động sản gồm có các trung tâm trực thuộc sau:
  1. Trung tâm Vàng bạc Bến Thành
  2. Cao ốc Du lịch Bến Thành



## CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



BenThanh Tourist tự hào khi đứng vị trí thứ 3 trong bảng xếp hạng Top 10 Công ty du lịch uy tín năm 2022. Đây là năm thứ năm Top 10 ngành du lịch uy tín được Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) và Báo VietnamNet - Bộ Thông tin Truyền thông công bố, dựa trên kết quả nghiên cứu độc lập và khách quan của Vietnam Report, được đánh giá, xếp hạng dựa trên ba tiêu chí chính: (1) Năng lực tài chính thể hiện trên báo cáo tài chính từ năm 2019 đến nay; (2) Uy tín truyền thông được đánh giá bằng phương pháp Media Coding - mã hóa các bài viết về công ty trên các kênh truyền thông có ảnh hưởng; (3) Khảo sát đối tượng nghiên cứu và các bên liên quan được thực hiện trong tháng 10-11/2022).



BenThanh Tourist vinh dự đón nhận giải thưởng Thương hiệu Vàng TP.HCM Năm 2022 do Ủy ban Nhân dân TP.HCM trao tặng. Đây là năm thứ 2 công ty được vinh danh tại giải thưởng danh giá này. Giải thưởng được tổ chức nhằm ghi nhận và tôn vinh các doanh nghiệp có kết quả xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm, dịch vụ và tạo dựng được hình ảnh ấn tượng đối với khách hàng, đối tác trong và ngoài nước.





# THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

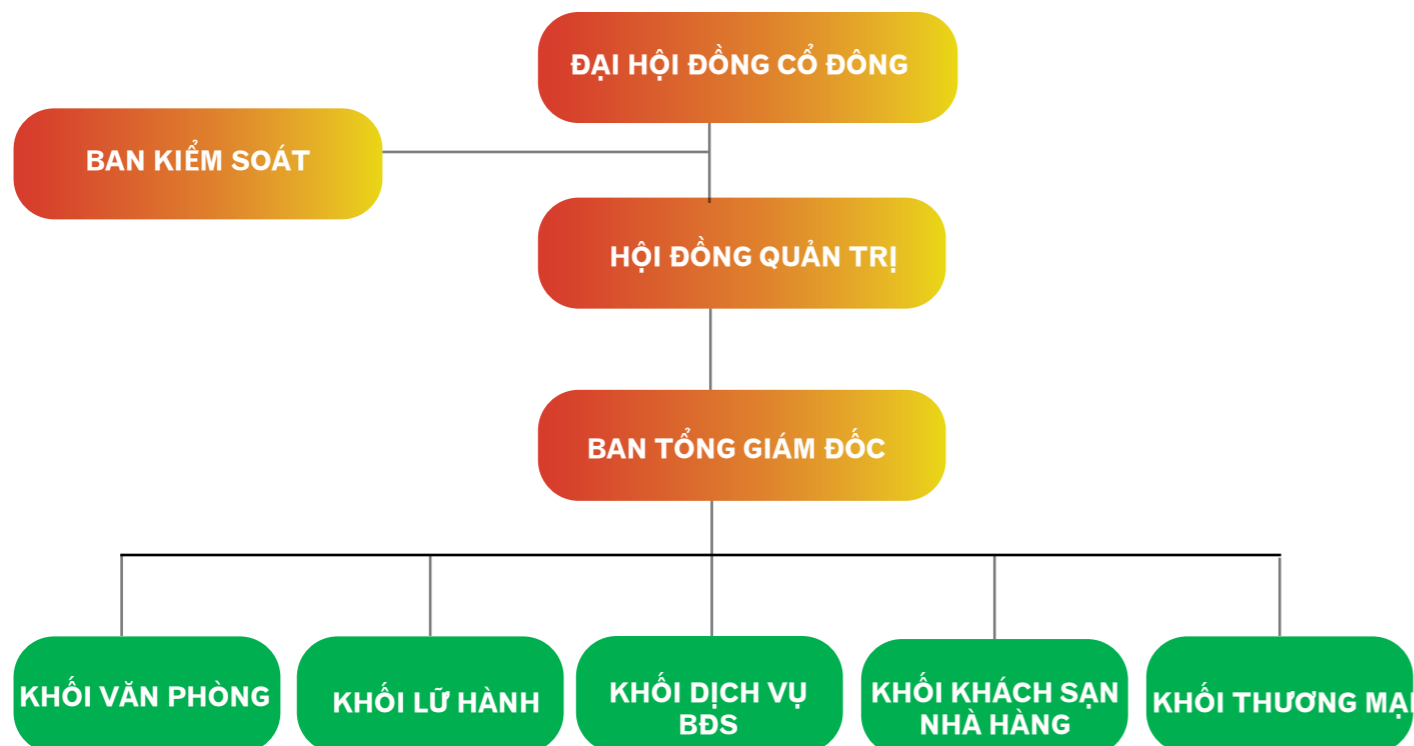
**Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty.

**Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**Ban Tổng Giám đốc:** là cơ quan điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

**Ban Kiểm soát:** Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

## CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



**Công ty con** Không có

**Công ty liên kết:**

STT	Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	VĐL thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của Công ty
1	Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan	180A Hai Bà Trưng, Quận 1, TP.HCM	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	20.000.000.000	22,22%
2	Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique	Số 4-6-8 Hồ Huân Nghiệp, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (kinh doanh khách sạn)	210.000.000.000	30%
3	Công ty TNHH Du lịch Bến Thành - Phú Xuân	Số 9 Ngô Quyền, Phường Vĩnh Ninh, TP.Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn)	75.000.000.000	43,33%





# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

## CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Mục tiêu chủ yếu của Công ty là không ngừng phát triển để xứng đáng với vị trí là một trong những Công ty Du lịch quốc tế hàng đầu tại Việt Nam. Đứng trước vị thế đó, BTV đã và đang hết sức nỗ lực đầu tư và cải tiến nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hiện có của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tập trung nghiên cứu về nhu cầu của khách hàng du lịch ở trong nước và quốc tế để có thể triển khai các dịch vụ và chương trình du lịch của Việt Nam trong tương lai gần. Ngoài ra, Công ty cũng không ngừng phát triển, nâng cao doanh thu và sử dụng hiệu quả nguồn vốn nhằm nâng cao uy tín cũng như chất lượng Dịch vụ.

## CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG) VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY

- Đối với môi trường: Du lịch muốn phát triển không thể không gắn chặt với môi trường, bao gồm cả môi trường xã hội - văn hóa và môi trường tự nhiên. Nếu môi trường văn hóa bảo đảm cho du lịch hướng đến văn minh; thì môi trường tự nhiên là cơ sở cho sự phát triển bền vững của du lịch. Nắm được tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển lâu dài, Ban Lãnh đạo Công ty luôn tìm hiểu về các chính sách và cam kết bảo vệ môi trường của một nhà điều hành tour chuyên nghiệp như:
  - Trong chuyến du lịch, luôn ưu tiên sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện và nước, thiết bị điều khiển nhiệt độ thông minh, và thiết bị tiết kiệm năng lượng như đèn LED.
  - Ưu tiên sử dụng các phương tiện vận chuyển bền vững như xe điện, xe đạp, tàu hỏa hoặc tàu điện, và tàu cao tốc để giảm thiểu khí thải và tác động đến môi trường.
  - Ưu tiên chọn lựa các khách sạn và khu nghỉ dưỡng bền vững, sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo và các sản phẩm làm từ nguyên liệu tái chế.
  - Đào tạo hướng dẫn viên và nhân viên về bảo vệ môi trường và văn hóa địa phương để đảm bảo rằng khách du lịch được hưởng trải nghiệm tốt nhất trong một môi trường lành mạnh và bảo vệ được văn hóa và di sản của địa phương,...
- Đối với xã hội và cộng đồng: Trong quá trình hoạt động và phát triển, Công ty ý thức được trách nhiệm của mình đối với xã hội, cộng đồng thông qua các hoạt động cụ thể như
  - Chăm lo cho các gia đình khó khăn, người già, trẻ em mồ côi... được tổ chức hàng năm tại các địa phương công ty triển khai hoạt động đầu tư, kinh doanh.
  - Tạo cơ hội việc làm cho cộng đồng địa phương bằng cách tuyển dụng nhân viên địa phương, sử dụng các sản phẩm và dịch vụ địa phương và hợp tác với các nhà cung cấp địa phương.
  - Tổ chức các tour du lịch với chủ đề văn hóa, tôn trọng và bảo vệ các di sản văn hóa và truyền thống của địa phương,...

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG HẠN

- Tiếp tục giữ vững và phát huy vị thế đơn vị du lịch hàng đầu Việt Nam, không ngừng phát triển thương hiệu BenThanh Tourist, nâng cao năng lực cạnh tranh bằng những sản phẩm du lịch đa dạng, phong phú, chất lượng cao.
- BenThanh Tourist là công ty đa sở hữu, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, trong đó kinh doanh dịch vụ là chủ đạo với 03 lĩnh vực chính: du lịch, dịch vụ bất động sản và đầu tư tài chính. Du lịch là nền tảng để phát triển bền vững và gia tăng giá trị thương hiệu. Bất động sản và đầu tư tài chính là đảm bảo cho sự phát triển ổn định hoạt động du lịch của công ty.
- Nghiên cứu xây dựng các phương án đầu tư mở rộng các cơ sở kinh doanh phục vụ du lịch. Đa dạng hoá sở hữu, gọi vốn liên kết của các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, có kinh nghiệm trong quản trị điều hành.
- Tăng cường công tác giám sát tài chính một cách chặt chẽ, sử dụng vốn có hiệu quả, đảm bảo tính thanh khoản tốt, tái cấu trúc lại các khoản đầu tư tạo sức mạnh về nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ kinh doanh và đầu tư.
- Hoàn tất và triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc bộ máy và nhân sự toàn hệ thống công ty đáp ứng tốt nhu cầu phát triển của công ty.





## CÁC RỦI RO

### RỦI RO KINH TẾ

Trong năm 2022, kinh tế Việt Nam bật tăng trở lại và dần quay lại quỹ đạo tăng trưởng trước đại dịch Covid-19. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, ước tính GDP cả năm 2022 tăng 8,02% (quý I tăng 5,05%; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%) so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Theo số liệu mới đây nhất tháng 1/2023 của Tổng cục Thống kê Việt Nam, hoạt động thương mại và dịch vụ tiêu dùng năm 2022 khôi phục mạnh mẽ khi dịch Covid-19 được kiểm soát. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý IV/2022 tăng 17,1% so với cùng kỳ năm trước (quý III/2022 tăng 41,2%; quý II tăng 20,1%). Tính chung năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 19,8% so với năm trước.

Năm 2022 được xem là năm tăng trưởng tốt của ngành dịch vụ du lịch nhờ vào 2 yếu tố chính: dịch bệnh Covid-19 dần được kiểm soát nên các đường bay quốc tế được khôi phục trở lại và điều kiện thời tiết thuận lợi trong năm. Tuy nhiên, đây cũng là năm khá nhiều biến động khi tình

### RỦI RO PHÁP LUẬT

Là một trong những doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực Du lịch, đặc biệt là Du lịch quốc tế nên BTV luôn chủ động cập nhật cũng như tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành của Việt Nam và các quốc gia khác. Ngoài ra, BTV hiện là công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM nên cũng phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và các chính sách liên quan, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Luật Tài nguyên Môi trường,.....

Bên cạnh đó, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đã Ban hành Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 về việc thông qua nội dung Quy chế Công bố thông tin tại Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam và công ty con.

hình kinh tế Việt Nam nói riêng và kinh tế Thế giới nói chung vẫn đang trong tình trạng suy yếu. Nếu lạm phát và lãi suất liên tục tăng thì ngành du lịch sẽ bị ảnh hưởng do khách du lịch sẽ có xu hướng tiết kiệm và hạn chế chi tiêu cho các hoạt động giải trí. Để ứng phó với các rủi ro này, Ban Lãnh đạo doanh nghiệp đã áp dụng một số biện pháp sau: (1) Tìm kiếm các cơ hội kinh doanh thích hợp, có khả năng mang lại doanh thu ổn định, ít bị ảnh hưởng bởi tình hình lạm phát và lãi suất tăng như các sản phẩm dịch vụ có khả năng giữ giá ổn định: vé tham quan các di tích lịch sử, đặt phòng khách sạn qua các ứng dụng trực tuyến, hoặc các tour du lịch với chi phí hợp lý. (2) Nâng cao chất lượng phục vụ để du lịch thu hút khách hàng và các chính sách giảm giá, ưu đãi đặc biệt cho khách hàng, doanh nghiệp cũng có thể thu hút thêm nhiều khách hàng trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn.



Vì thế, Ban lãnh đạo BTV đã phân bổ nhân sự để tìm hiểu và cập nhật các quy định mới, đặc biệt là quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt những quy định của pháp luật và đảm bảo tính minh bạch trên thị trường.



### RỦI RO CẠNH TRANH

Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành đang đối mặt với một môi trường cạnh tranh khốc liệt trong ngành Du lịch, với sự xuất hiện của nhiều đối thủ trong và ngoài nước. Theo Tổng cục Du lịch Việt Nam, tính đến hết năm 2022, cả nước có 2.894 doanh nghiệp lữ hành quốc tế. Đây là một thách thức lớn đối với Công ty đòi hỏi Ban lãnh đạo phải đề ra phương hướng đúng đắn, chuẩn bị đầy đủ về nhân lực, tài nguyên để đảm bảo cạnh tranh hiệu quả.

Đối thủ cạnh tranh của BTV có thể là các doanh nghiệp mới hoặc các doanh nghiệp đã có vị trí mạnh trong lĩnh vực. Để đảm bảo sự phát triển bền vững, Công ty cần phải cải thiện chất lượng dịch vụ, tăng cường sự đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ, nâng cao chất lượng quản lý và tối ưu hóa chi phí hoạt động.

Song, để chuẩn bị cho các tình huống có thể xảy ra, Ban lãnh đạo BTV luôn theo dõi và cập nhật thông tin về xu hướng và nhu cầu của thị trường, tìm kiếm các cơ hội mới để mở rộng thị trường và tăng cường sự độc đáo của dịch vụ. Tất cả các hoạt động này sẽ giúp Công ty giữ vững vị trí trước các Doanh nghiệp khác cùng ngành.



## CÁC RỦI RO (tiếp theo)

### RỦI RO VỀ CHÍNH SÁCH

Chính sách thuế và giá cả của các quốc gia khác nhau có thể ảnh hưởng đến chi phí cạnh tranh giữa các công ty. Ngoài ra, các chính sách bảo hộ mậu dịch của một số quốc gia có thể tạo ra các rào cản thương mại, gây khó khăn cho các công ty hoạt động trong ngành du lịch khi muốn mở rộng thị trường.

Ngoài ra, sự không nhất quán giữa các chính sách và quy định tại các địa phương, khu vực cũng có thể tạo ra khó khăn cho Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành trong việc triển khai hoạt động kinh doanh du lịch. Điển hình, nhiều quốc gia và khu vực có các quy định khác

nau về giấy phép kinh doanh, thuế, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, điều kiện lao động, và các quy định về việc đầu tư và thực hiện các dự án. Điều này có thể dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện các hoạt động kinh doanh, tăng chi phí và giảm lợi nhuận của Công ty. Để giảm thiểu các rủi ro này, Công ty cần phải nắm rõ các chính sách và quy định tại các địa phương, khu vực mình hoạt động và phải có các chiến lược và kế hoạch linh hoạt để thích ứng và tận dụng các cơ hội trong môi trường kinh doanh khác nhau.

### RỦI RO LÃI SUẤT

Trong hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành, rủi ro về lãi suất là một trong những yếu tố quan trọng mà công ty phải kiểm soát chặt chẽ. Hiện tại, Công ty đang có khoản nợ vay tài chính và từ các tổ chức khác khoảng 28 tỷ đồng tính đến ngày 31/12/2022. Nếu lãi suất tiếp tục tăng cao sẽ gây ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty, bao gồm tăng chi phí vay, giảm lợi nhuận và tăng nguy cơ không trả được nợ. Vì vậy, để quản lý và giảm thiểu rủi ro về lãi suất, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra các chiến lược đúng đắn nhằm tối thiểu hóa rủi ro bằng những cách sau:

- Theo dõi và đánh giá thường xuyên tình hình lãi suất trên thị trường và cập nhật thông tin mới nhất về các chính sách tài khóa của ngân hàng trung ương. Thông tin này sẽ giúp Công ty có cái nhìn tổng quan về tình hình lãi suất trên thị trường và từ đó đưa ra quyết định kịp thời về việc quản lý rủi ro và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh phù hợp. Đồng thời, việc thường xuyên cập nhật thông tin cũng giúp cho BTV tăng cường sự linh hoạt và nhanh nhạy trong việc ứng phó với các biến động về lãi suất trên thị trường.
- Thực hiện các hợp đồng cố định lãi suất hoặc các hợp đồng cố định tỷ lệ lãi suất để giảm thiểu tác động của biến động lãi suất đến lợi nhuận của doanh nghiệp.



- Lựa chọn phương án vay vốn có lãi suất ổn định, tránh các khoản vay có lãi suất biến động cao. Việc lựa chọn phương án vay vốn có lãi suất ổn định không chỉ giúp Công ty giảm thiểu rủi ro về lãi suất mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc lập kế hoạch tài chính trong tương lai. Do đó, đây là một trong những cách hiệu quả để doanh nghiệp có thể hạn chế rủi ro về lãi suất trong hoạt động kinh doanh của mình.

### RỦI RO VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ DỊCH BỆNH

Doanh nghiệp Du lịch Việt Nam nói chung và Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành nói riêng đang phải đối mặt với rất nhiều rủi ro môi trường và thiên tai, dịch bệnh. Những rủi ro nếu không được kiểm soát kịp thời, có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, thiệt hại về tài sản và uy tín của công ty. Đặc biệt, trải qua các đợt bùng phát đại dịch COVID-19, ngành du lịch trên toàn thế giới đang phải đối mặt với sự suy giảm nghiêm trọng về nhu cầu du lịch và doanh thu.

Về mặt môi trường và thiên tai, những thiên tai, bão lụt, động đất, cháy rừng, ô nhiễm môi trường có thể gây ra thiệt hại đến cơ sở hạ tầng và dịch vụ du lịch, dẫn đến nhiều chuyến bay bị hủy bỏ, một số sân bay rơi vào tình trạng dừng hoạt động, giảm nhu cầu du lịch của khách hàng và doanh thu của công ty.

Để giảm thiểu các rủi ro này, Ban Lãnh đạo của BTV cần có kế hoạch phòng ngừa và ứng phó với các tình huống khẩn cấp, xây dựng các chính sách và quy trình quản lý rủi ro, đầu tư vào hệ thống cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường, và tăng cường việc giảm thiểu rủi ro dịch bệnh trong hoạt động kinh doanh của công ty. Ngoài ra, việc đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ và mở rộng thị trường cũng là một cách để giảm thiểu rủi ro và tăng tính ổn định cho công ty.







## **PHẦN II**

### **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

**BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% Năm 2022/ Năm 2021
1	Doanh thu thuần	315.265	791.190	250,96%
2	Giá vốn hàng bán	267.492	675.870	252,67%
3	Lợi nhuận gộp	47.772	115.319	241,39%
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	(23.780)	18.634	-
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(23.780)	18.617	-

Năm 2022 là một năm phát triển đầy nỗ lực đối với Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành. Một trong những tác động cho sự tăng trưởng này là do dịch bệnh Covid -19 đã giảm, các đường bay quốc tế mở cửa trở lại, người dân có xu hướng đi du lịch nhiều hơn để giải tỏa căng thẳng sau Covid-19. Trong năm 2022, doanh thu thuần của công ty tăng gấp đôi so với năm 2021, đạt 791.190 triệu đồng. Bên cạnh đó, giá vốn hàng bán cũng ghi nhận tăng so với năm 2021, đạt 675.870 triệu đồng.

Lợi nhuận gộp tăng mạnh 141,39% so với năm 2021, đạt 115.319 triệu đồng. Nhờ vào những biện pháp cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh sau covid - 19 và mở rộng các chi nhánh kinh doanh nên Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của BTV tăng so với năm 2021 và đạt 18.617 triệu đồng.

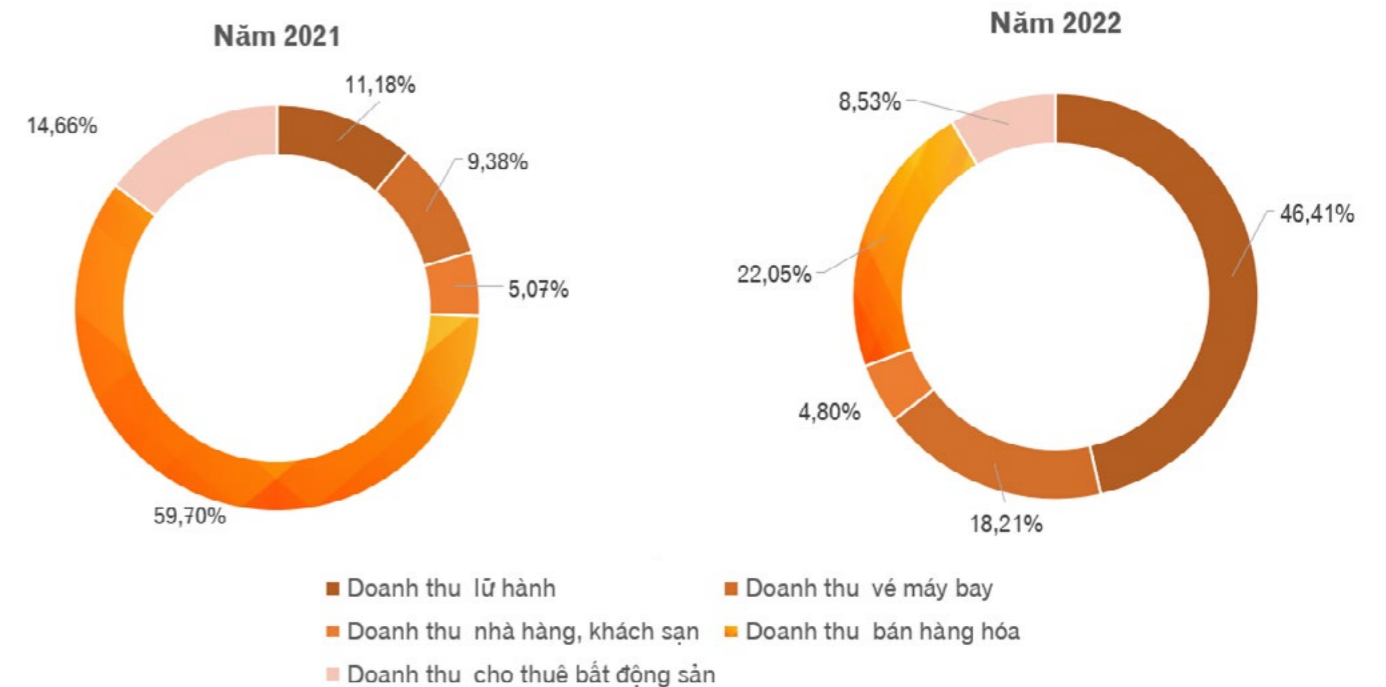
Ban lãnh đạo BTV tin rằng , với sự phục hồi của ngành du lịch và nhu cầu du lịch tăng cao sẽ tạo ra cơ hội cho các doanh nghiệp trong ngành du lịch.



## Cơ cấu doanh thu

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Tỷ trọng 2021	Năm 2022	Tỷ trọng 2022	% Năm 2022/ Năm 2021
Doanh thu lữ hành	35.844	11,18%	371.987	46,41%	1037,79%
Doanh thu vé máy bay	30.083	9,38%	145.964	18,21%	485,20%
Doanh thu nhà hàng, khách sạn	16.269	5,07%	38.507	4,80%	236,69%
Doanh thu bán hàng hóa	191.458	59,70%	176.699	22,05%	92,29%
Doanh thu cho thuê bất động sản	47.023	14,66%	68.334	8,53%	145,32%
<b>Doanh thu Bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>320.676</b>	<b>100,00%</b>	<b>801.491</b>	<b>100,00%</b>	<b>249,94%</b>



Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu năm 2022 vẫn còn chịu ảnh hưởng tiêu cực nghiêm trọng của dịch Covid-19 cùng với nguy cơ leo thang chiến tranh tại Nga và Ukraine, HĐQT định hướng chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty. Kết thúc năm 2022, tình hình kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ với tổng doanh thu là 801.491 triệu đồng. Cụ thể, doanh thu lữ hành tăng trưởng 937,79%, chiếm tỷ trọng chi phối 46,41% trong cơ cấu tổng doanh thu năm 2022, tương ứng với giá trị 371.987 triệu đồng. Mặc dù, trong năm 2022 doanh thu bán hàng hóa có phần sụt giảm so với năm 2021, tuy nhiên đây cũng là một nguồn thu nhập đáng kể của Công ty, chiếm 22,05% trong tổng doanh thu, với giá trị 176.699 triệu đồng. Các mảng kinh doanh khác như vé máy bay, nhà hàng, khách sạn, cho thuê bất động sản cũng góp phần mang lại doanh thu ổn định cho Công ty cùng các trải nghiệm dịch vụ đa dạng cho khách hàng.



## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Ban Điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu cá nhân	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên	Tổng Giám đốc	2.400	0,01%
2	Bà Đặng Thị Thi Thanh	Phó Tổng Giám đốc	4.000	0,016%
3	Ông Nguyễn Phước Bảo Anh	Phó Tổng Giám đốc	2.332.350	9,33%
4	Ông Nguyễn Quốc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	2.900	0,0116%
5	Ông Nguyễn Văn Ngọc	Kế toán trưởng	2.100	0,01%

### Thay đổi thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Quốc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	15/06/2022	-

### Lý lịch Ban Điều hành

#### Ông Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên - Tổng Giám đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Chức vụ hiện nay tại BTV: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP TMSX Bến Thành
- Quá trình công tác:
  - » 2015 - 2020: Kế toán trưởng CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
  - » 7/2020 - Nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.400 cổ phiếu, tương ứng 0,01% vốn điều lệ
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Tổng Công ty Bến Thành sở hữu 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49% vốn điều lệ

#### Bà Đặng Thị Thi Thanh - Phó Tổng Giám đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Đông Nam Á học
- Chức vụ hiện nay tại BTV: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
  - » Giám Đốc - Khách sạn Viễn Đông - CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
  - » Thành viên HĐQT - Công ty TNHH Du Lịch Bến Thành - Phú Xuân
  - » Thành viên HĐQT Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan.
  - » Thành viên HĐQT Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique.
- Quá trình công tác:
  - » 04/2000 - 03/2005: Nhân viên kinh doanh - Khách sạn Viễn Đông - CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
  - » 04/2005 - 10/2009: Trưởng Bộ phận Kinh doanh - Khách sạn Viễn Đông - CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
  - » 11/2009 - 05/2015: Phó Giám Đốc - Khách sạn Viễn Đông - CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
  - » 06/2015 - Nay: Giám Đốc - Khách sạn Viễn Đông - CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
  - » 05/2017 - Nay: Phó Tổng Giám Đốc - CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phiếu, tương ứng 0,016% vốn điều lệ
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Tổng Công ty Bến Thành sở hữu 12.250.000 cổ phiếu, tương ứng 49% vốn điều lệ

#### Ông Nguyễn Phước Bảo Anh - Phó Tổng Giám đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng
- Chức vụ hiện nay tại BTV: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
  - Chủ tịch HĐQT CTCP Khách sạn Chợ Lớn.
  - Thành viên HĐQT - Công ty TNHH Du Lịch Bến Thành - Phú Xuân.
  - Thành viên HĐQT Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique.
  - Thành viên HĐQT Công ty CP Tiếp Vận Đông Sài Gòn.
- Quá trình công tác:
  - » 2020 - Nay: Phó Tổng Giám đốc CTCP Dịch vụ Du lịch Bến Thành
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.332.350 cổ phiếu, tương ứng 9,33% vốn điều lệ
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không



## Lý lịch Ban Điều hành (tiếp theo)

### Ông Nguyễn Quốc Dũng - Phó Tổng Giám đốc

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ hiện nay tại BTV: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có
- Quá trình công tác:
  - » 11/2001 - 03/2014: Phó Giám đốc Khách sạn Viễn Đông, thuộc Cty TNHH MTV' DVDL Bến Thành; Bí thư Chi bộ Khách sạn Viễn Đông nhiệm kỳ 6,7,8,9,10 cho đến T4/2014
  - » 04/2014 - 03/2015: Phó Giám đốc P.Đầu tư Phát triển, thuộc Cty TNHH MTV DVDL Bến Thành
  - » 04/2015 - 04/2021: Giám đốc Khách sạn Ngân Hà, thuộc Công ty cổ phần DVDL Bến Thành
  - » 04/2015 - 18/03/2021: Đảng ủy viên Đảng bộ Công ty cổ phần DVDL Bến Thành
  - » 05/2021 - 05/2022: Phó Giám đốc Khách sạn Viễn Đông, thuộc Công ty cổ phần DVDL Bến Thành
  - » 06/2022 - đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần DVDL Bến Thành
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.900 cổ phiếu, tương ứng 0,0116% vốn điều lệ
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có

### Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kế toán trưởng

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại BTV: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có
- Quá trình công tác:
  - » 06/2008 đến 30/06/2017: Nhân viên kế toán tại Công ty CP Dịch Vụ Du Lịch Bến Thành
  - » 07/2017 đến 07/07/2020: Phó phòng kế toán Công ty CP Dịch Vụ Du Lịch Bến Thành
  - » 08/2020 đến 17/03/2021: Kế toán trưởng Công ty CP Dịch vụ Du Lịch Bến Thành
  - » 18/03/2021 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Dịch vụ Du Lịch Bến Thành
- Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.100 cổ phiếu, tương ứng 0,01% vốn điều lệ
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: không có

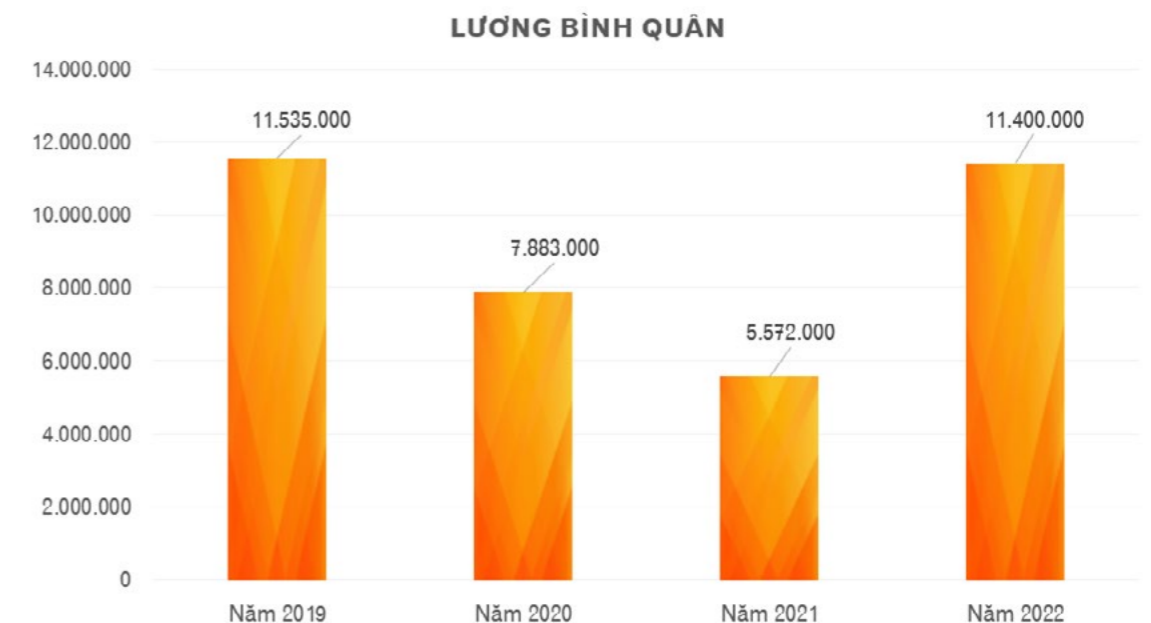


## Số lượng cán bộ công nhân viên

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>	<b>275</b>	<b>100%</b>
1	Trình độ đại học, trên đại học	150	55%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	54	20%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	3	1%
4	Lao động phổ thông	68	24%
<b>II</b>	<b>Theo loại hợp đồng lao động</b>	<b>275</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	2	1%
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	110	40%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	163	59%
<b>III</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>275</b>	<b>100%</b>
1	Nam	113	41%
2	Nữ	162	59%

## Lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
<b>Tổng số lượng người lao động</b> (người)	353	353	250	275
<b>Lương bình quân</b> (đồng/người/tháng)	11.535.000	7.883.000	5.572.000	11.400.000





## Về đào tạo



Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Với truyền thống nhiều năm quản lý dịch vụ Du lịch, trong năm công ty có triển khai hoạt động đào tạo, nâng cao trình độ và kiến thức của cán bộ nhân viên bằng các hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Để thực hiện điều này, Công ty đã tổ chức:

- Đào tạo hội nhập Nhân sự mới nhận việc.
- Các lớp đào tạo tập trung về Tiếng Anh và nghiệp vụ sơ cấp cứu cho Hướng dẫn viên.

- Với mong muốn tìm kiếm đội ngũ nhân lực chất lượng cao, có năng lực làm việc tốt vì đó được xem là chìa khóa quan trọng trong công tác điều hành và phát triển Công ty. BTV nhận thấy nhu cầu tìm kiếm việc làm ngày càng tăng sau khủng hoảng dịch Covid-19. Vì thế, Công ty sẽ tiếp tục đề xuất các vị trí tuyển dụng đa dạng, đặc biệt là nhân viên Kinh doanh nhằm tăng doanh số của Công ty cũng như tạo ra công ăn việc làm hỗ trợ người lao động.
- Đưa ra những tiêu chí, yêu cầu cho từng vị trí có nhu cầu tuyển dụng. Công ty sẽ đăng tin tuyển dụng chọn lọc hồ sơ phù hợp với định hướng phát triển. Sau đó tiến hành phân tích và đánh giá ứng viên tiềm năng để đưa ra quyết định phỏng vấn.

## Về tuyển dụng



- Với mong muốn tìm kiếm đội ngũ nhân lực chất lượng cao, có năng lực làm việc tốt vì đó được xem là chìa khóa quan trọng trong công tác điều hành và phát triển Công ty. BTV nhận thấy nhu cầu tìm kiếm việc làm ngày càng tăng sau khủng hoảng dịch Covid-19. Vì thế, Công ty sẽ tiếp tục đề xuất các vị trí tuyển dụng đa dạng, đặc biệt là nhân viên Kinh doanh nhằm tăng doanh số của Công ty cũng như tạo ra công ăn việc làm hỗ trợ người lao động.
- Đưa ra những tiêu chí, yêu cầu cho từng vị trí có nhu cầu tuyển dụng. Công ty sẽ đăng tin tuyển dụng chọn lọc hồ sơ phù hợp với định hướng phát triển. Sau đó tiến hành phân tích và đánh giá ứng viên tiềm năng để đưa ra quyết định phỏng vấn.

## Về chính sách



## Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

BTV luôn quan tâm đến đời sống của cán bộ nhân viên, chính vì thế, ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra nhiều chính sách, lương, thưởng và phúc lợi đãi ngộ hợp lý.

### Chính sách lương

- Tiền lương của CBNV được xác định dựa trên cơ sở đánh giá vị trí công việc; kết quả hoàn thành công việc của cá nhân; kết quả hoàn thành công việc của phòng nghiệp vụ, đơn vị mà CBNV đang công tác và quỹ lương của Công ty theo từng năm.
- Việc chi trả lương cho CBNV được thực hiện theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật.
- Công ty đảm bảo mức lương trả cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu của quy định trong thỏa ước lao động tập thể.

### Chính sách thưởng

- Công ty thưởng thêm cho các cá nhân, tập thể có nhiều thành tích đóng góp trong việc thực hiện các mục tiêu của Công ty như: có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, sáng kiến tiết kiệm chi phí, tăng doanh thu....
- Hằng năm, Công ty có chính sách thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong năm như: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Tập thể lao động xuất sắc...

### Chính sách bảo hiểm và phúc lợi

- Việc trích nộp các khoản bảo hiểm bắt buộc được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.
- Các khoản chi phúc lợi đối với người lao động được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và của Thỏa ước lao động tập thể. Quý phúc lợi được lãnh đạo Công ty và Công đoàn tham gia quản lý.





## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

### Các khoản đầu tư lớn

Tại thời điểm 31/12/2022, Công ty có các khoản đầu tư sau:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022
1	Đầu tư tài chính ngắn hạn	8.000.000.000
2	Bất động sản đầu tư	23.492.284.930
3	Đầu tư tài chính dài hạn	85.588.224.173

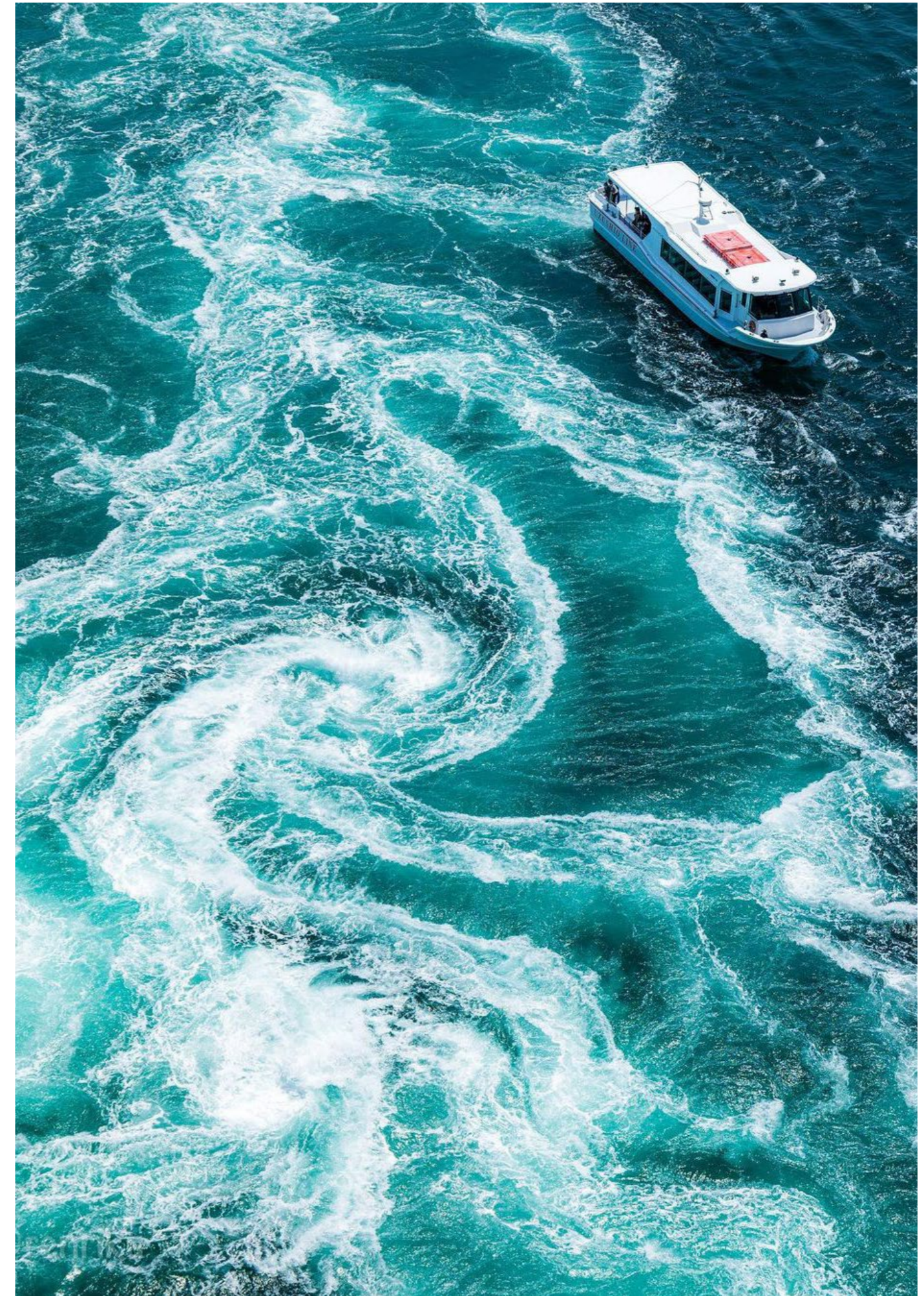
### Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

STT	Đơn vị đầu tư	31/12/2022
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết		
1	Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique	63.000.000.000
2	Công ty TNHH Du lịch Bến Thành Phú Xuân	24.278.147.833
3	Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan	4.268.803.249
<b>Cộng</b>		<b>91.546.951.082</b>
Đầu tư vào đơn vị khác		
1	Công ty cổ phần Du lịch Huế	7.182.926.938
2	Công ty cổ phần Thương mại Sản xuất Bến Thành	3.896.248.602
3	Công ty cổ phần Khách sạn Tháng Mười	313.560.000
<b>Cộng</b>		<b>11.392.735.540</b>

### Tăng, giảm Bất động sản đầu tư

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	36.741.573.937	13.249.289.007	23.492.284.930

Nguyên giá bất động sản đầu tư đã khấu hao hết nhưng vẫn cho thuê là 6.659.299.633 VND.





## Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% 2022/2021
1	Tổng giá trị tài sản	306.759	386.855	126,11%
2	Doanh thu thuần	315.265	791.190	250,96%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(24.661)	18.912	-
4	Lợi nhuận khác	882	(279)	-
5	Lợi nhuận trước thuế	(23.780)	18.634	-
6	Lợi nhuận sau thuế	(23.780)	18.617	-
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Trong năm 2022, tổng tài sản của công ty đã tăng khoảng 26,11%, từ 306.759 triệu đồng năm 2021 lên 386.855 triệu đồng năm 2022. Bên cạnh đó, lợi nhuận trước thuế đã thay đổi từ mức lỗ 23.780 triệu đồng năm 2021 lên lợi nhuận 18.634 triệu đồng năm 2022. Doanh thu thuần cũng tăng mạnh từ 315.265 triệu đồng năm 2021 lên 791.190 triệu đồng năm 2022, tăng 250,96% so với năm 2021.

Với lợi nhuận trước thuế từ mức lỗ năm 2021 chuyển sang lãi năm 2022, cho thấy công ty đã có những biện pháp giảm chi phí, tăng doanh thu và cải thiện quy trình kinh doanh để tăng lợi nhuận. Tuy nhiên, để tình hình tài chính của Công ty duy trì ổn định trong thời gian dài, Ban lãnh đạo luôn xem xét cẩn thận việc phát triển sản phẩm mới và bán hàng hiệu quả hơn.



## Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,18	1,28
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,04	1,09
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	42,60	49,82
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	74,21	99,27
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	17,87	31,88
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,96	2,28
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	2,35
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	-	0,10
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-	0,05
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/ Doanh thu thuần	%	-	2,39





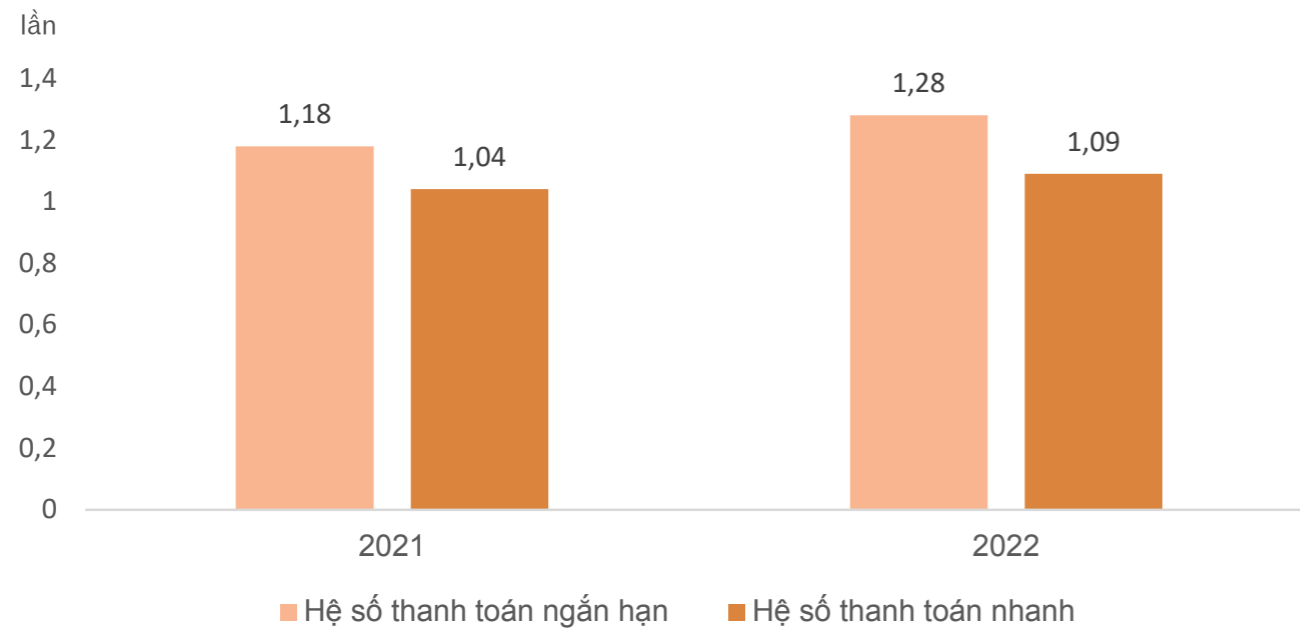
## Khả năng thanh toán ngắn hạn

Trong năm 2022, công ty đã đạt được tiến bộ đáng kể về chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn và chỉ tiêu về khả năng thanh toán nhanh. Vào cuối năm 2022, hệ số thanh toán ngắn hạn đã tăng lên mức 1,28 lần, cao hơn 1,18 lần so với năm trước. Nguyên nhân chính của sự tăng trưởng này được liên kết với ổn định của hoạt động kinh doanh trong năm 2022, cũng như sự phục hồi của các hoạt động quốc tế sau đại dịch COVID-19. Do đó, công ty đã không còn áp lực về vốn lưu động và không cần vay nợ ngắn hạn.

Bên cạnh đó, tài sản ngắn hạn của công ty đã tăng đến 81,26% so với năm trước, chủ yếu là đến từ các khoản phải thu ngắn hạn. Công ty đã bán nhiều sản phẩm và dịch vụ, từ đó tăng doanh thu và doanh số.

Tài sản ngắn hạn cũng cung cấp nguồn vốn cho các dự án mới và phát triển kinh doanh. Mặc dù tài sản ngắn hạn và nợ ngắn hạn đều tăng, chỉ số tài sản ngắn hạn luôn cao hơn, cho thấy công ty đang phát triển tốt.

Hệ số thanh toán nhanh cũng tăng nhẹ lên 0,05 lần, cho thấy công ty có khả năng trả các khoản nợ ngắn hạn bằng tài sản có sẵn mà không cần bán tài sản cố định hoặc tăng nợ. Việc tăng hệ số thanh toán nhanh cũng củng cố sự tin cậy của đối tác với cổ đông. Tóm lại, chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn và chỉ tiêu về khả năng thanh toán nhanh đều tăng trong năm 2022, cho thấy sự cải thiện đáng kể của tình hình tài chính của công ty.



## Cơ cấu vốn

Năm 2022, hệ số Nợ/Tổng tài sản của công ty tăng đáng kể lên 7,72 lần so với năm 2021, cho thấy tỷ lệ tài sản được tài trợ bằng tiền vay tăng so với tổng tài sản. Việc tăng hệ số này có thể giúp công ty đầu tư và mở rộng hoạt động kinh doanh, thanh toán các khoản nợ ngắn hạn và đầu tư vào các dự án mới. Tuy nhiên, chỉ tiêu này tăng cũng có thể gây rủi ro tài chính nếu công ty không thể trả nợ đúng hạn hoặc không có khả năng tạo ra đủ lợi nhuận để trả nợ.

Trong khi đó, hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu của công ty tăng từ 74,21% (2021) lên 99,27% (2022), tăng 25,06% so với cùng kỳ năm trước. Điều này giúp công ty tăng cường khả năng tài chính mà không cần sử dụng tài sản cố định hoặc tăng vốn chủ sở hữu.

Tuy nhiên, việc tăng hệ số này cũng có rủi ro tài chính và yêu cầu công ty phải quản lý và giám sát các khoản vay cẩn thận để đảm bảo sức khỏe tài chính của công ty không bị ảnh hưởng. Nếu công ty không có khả năng trả nợ, điều này có thể dẫn đến vấn đề tài chính và ảnh hưởng

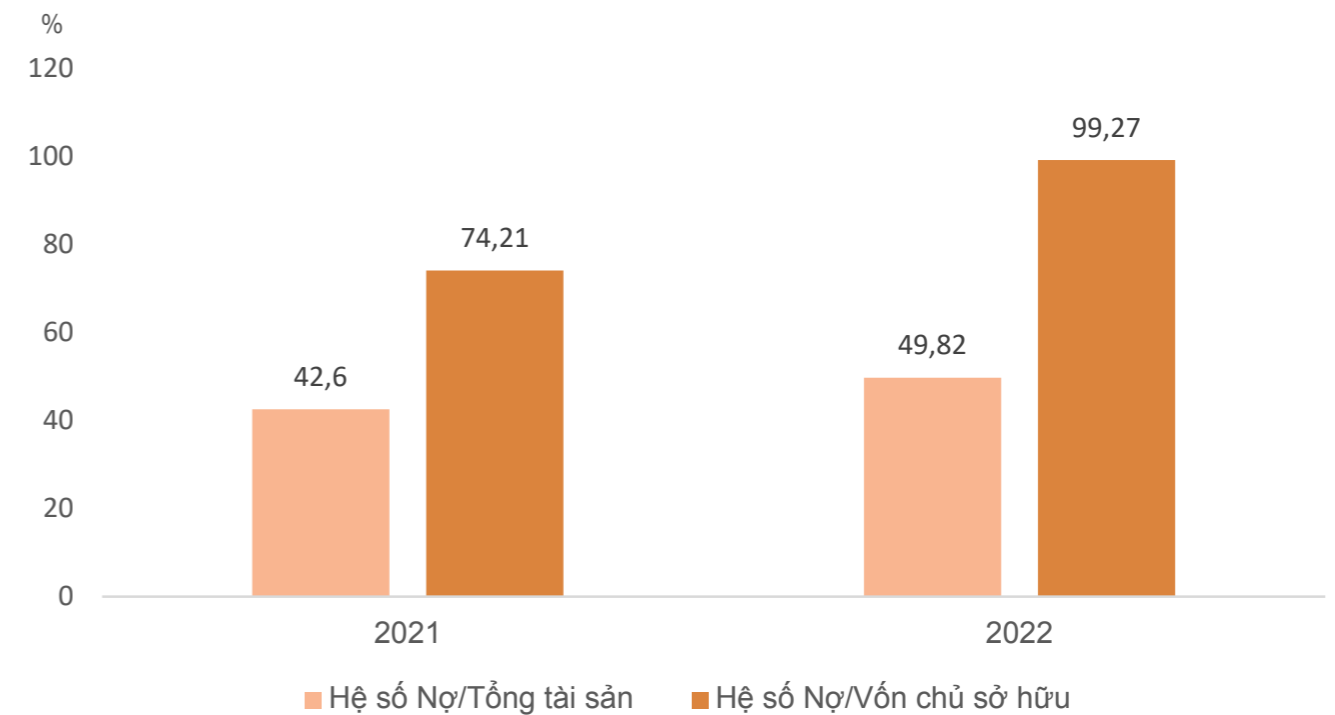
đến khả năng hoạt động của công ty. Tăng hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu cũng có thể giúp công ty nhanh chóng mở rộng quy mô hoạt động và cạnh tranh với các đối thủ để giành thị phần lớn hơn trong thị trường.

Để tăng doanh thu và khả năng trả nợ, Ban lãnh đạo BTV đã áp dụng một số biện pháp cụ thể, bao gồm:

**Nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ:** Công ty đã tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ để thu hút khách hàng và tăng doanh thu.

**Quản lý và giám sát tình hình tài chính:** Ban lãnh đạo BTV đã thực hiện việc giám sát và quản lý tình hình tài chính, đảm bảo sức khỏe tài chính của công ty và tránh rủi ro trong quá trình vay nợ.

**Tăng cường công tác huấn luyện và đào tạo:** Công ty đã tăng cường công tác huấn luyện và đào tạo cho nhân viên, nâng cao năng lực làm việc và đảm bảo thực hiện đúng hợp đồng được giao.





## Khả năng sinh lợi

Trong năm 2022, Công ty ghi nhận hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần là 2,35% ghi nhận tăng sau khi trừ đi các chi phí và thuế thu nhập, công ty đã tăng cường khả năng sinh lời và cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân cho thấy tỷ lệ lợi nhuận sau thuế so với số vốn chủ sở hữu trung bình của công ty. Hệ số tăng nhẹ lên mức 0,10% năm 2022 cho thấy công ty đang tận dụng vốn chủ sở hữu hiệu quả hơn để tăng khả năng sinh lời.

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân cho thấy tỷ lệ lợi nhuận sau thuế so với tổng tài sản trung bình của công ty. Trong năm 2021, hệ số này là giảm 0,07%, trong khi năm 2022 đã tăng lên 0,05%. Hệ số này cho thấy công ty đang tăng cường khả năng tạo ra lợi nhuận từ các tài sản của mình.

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần cho thấy tỷ lệ lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh so với doanh thu thuần của công ty. Trong năm 2021, hệ số này ghi nhận ở mức giảm 7,82%,

trong khi năm 2022 đã tăng lên 2,39%. Việc gia tăng hệ số này cho thấy công ty đang cải thiện hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng cường khả năng sinh lời từ hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty cần phải có kế hoạch cụ thể để tăng lợi nhuận. Các biện pháp cần được thực hiện nhằm giảm chi phí, tăng doanh thu và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Một số biện pháp có thể áp dụng: Tăng cường quản lý và kiểm soát chi phí: Sử dụng các phương tiện tiết kiệm điện năng, giảm thiểu lãng phí trong hoạt động sản xuất và đầu tư vào các công nghệ tiết kiệm chi phí.

Tăng doanh số bán hàng: Tăng doanh số bán hàng bằng cách tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm, phát triển kênh phân phối, quảng bá thương hiệu và cải thiện dịch vụ khách hàng.

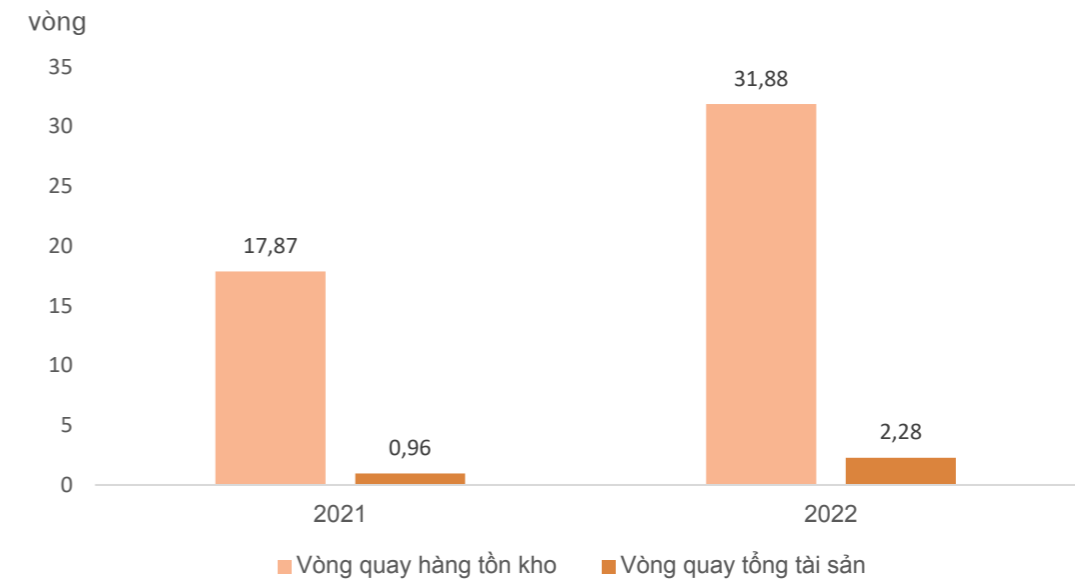
## Năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho tăng đáng kể từ mức 17,87 vòng năm 2021 lên 31,88 vòng năm 2022, từ đó có thể cho thấy Công ty đang quản lý tốt hàng tồn kho và có khả năng bán hàng nhanh chóng, giảm thiểu chi phí lưu trữ và rủi ro thất thoát hàng hóa. Nếu doanh nghiệp có thể giảm thời gian lưu kho và nhanh chóng bán hàng hóa sẽ có thể tăng doanh số bán hàng và doanh thu, đồng thời tăng lợi nhuận bằng cách giảm chi phí vận hành.

Tuy nhiên, việc tăng vòng quay hàng tồn kho cũng có thể gây ra một số vấn đề, tăng vòng quay hàng tồn kho có thể dẫn đến việc thiếu hàng hóa khi khách hàng đặt hàng và Công ty phải tốn thêm chi phí để gấp rút nhập hàng.

Vì thế, Ban lãnh đạo BTV luôn phải căn nhắc và đảm bảo rằng Công ty có thể duy trì chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách hàng và đảm bảo sức khỏe tài chính của Công ty trong dài hạn.

Mặt khác, vòng quay tổng tài sản Công ty cũng tăng 1,32 vòng so với năm trước. Việc tăng vòng quay tổng tài sản có thể cho thấy rằng công ty đang sử dụng tài sản của mình một cách hiệu quả hơn để tạo ra doanh thu. Cụ thể, vòng quay tổng tài sản tăng là do công ty đang sử dụng các tài sản của mình để đẩy mạnh dịch vụ hiệu quả hơn, từ đó tăng doanh thu và lợi nhuận. Tuy nhiên, việc tăng vòng quay tổng tài sản có thể có một số rủi ro. Cụ thể, nếu công ty tăng vòng quay tổng tài sản bằng cách tăng nợ để đầu tư vào các tài sản mới có thể dẫn đến tình trạng nợ quá nhiều và khả năng thanh toán nợ của công ty sẽ bị ảnh hưởng.





## TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

### Thông tin cổ phiếu

<b>Tổng số cổ phiếu đã phát hành</b>	cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	25.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ	43.400 cổ phiếu
<b>Loại cổ phần</b>	Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá cổ phần</b>	10.000 đồng/cổ phiếu

### Cơ cấu cổ đông

Tính đến ngày 31/12/2022

STT	Loại cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
<b>I</b>	<b>Cổ đông theo cơ cấu sở hữu</b>	<b>25.000.000</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông sở hữu từ 5% vốn CP trở lên	20.705.500	207.055.000.000	82,82%
2	Cổ đông sở hữu dưới 5% vốn CP	4.294.500	42.945.000.000	17,18%
<b>II</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>24.999.970</b>	<b>249.999.700.000</b>	<b>100,00%</b>
1	Cổ đông cá nhân	6.504.410	65.044.100.000	26,02%
2	Cổ đông tổ chức	18.495.560	184.955.600.000	73,98%
<b>III</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>30</b>	<b>300.000</b>	<b>0,00%</b>
1	Cá nhân	30	300.000	0,00%
2	Tổ chức	0	0	0
	<b>Tổng cộng (II+III)</b>	<b>25.000.000</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>100%</b>

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

Tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa: 0%

### Cổ đông lớn

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND/ MST	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn				
1	Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV	x	x	301151147	8/10/2014	12.250.000	49,00%
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Chợ Lớn		x	302762244	11/7/2016	3.457.150	13,83%
3	Công Ty Cổ Phần An Phú		x	303481045	8/20/2004	2.666.000	10,66%
4	Ông Nguyễn Phước Bảo Anh		x	191460225	3/13/2020	2.332.350	9,33%





## TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG

### Tác động lên môi trường

Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực du lịch, do đó hoạt động vận chuyển và lưu thông là một trong những yếu tố chính tác động đến môi trường. Việc sử dụng các phương tiện vận chuyển như ô tô, xe máy, tàu thuyền, máy bay sẽ gây ra các tác động như tiếng ồn, khói bụi, tiêu thụ nhiên liệu, phát thải khí thải gây ô nhiễm không khí và âm thanh. Hơn nữa, hoạt động vận chuyển cũng ảnh hưởng đến hệ sinh thái địa phương, đặc biệt là các vùng ven biển và nơi có di sản văn hóa.

### Tiêu thụ năng lượng

BTV sử dụng điện để vận hành các thiết bị điện trong văn phòng và các thiết bị dịch vụ trong hoạt động du lịch như máy lạnh, tivi, đèn chiếu sáng, hệ thống điều hòa không khí, tàu thuyền, máy bay, xe ô tô, ... Sử dụng lượng điện lớn đồng nghĩa với việc tăng chi phí và tác động tiêu cực đến môi trường. Quá trình sản xuất điện tạo ra khí thải, bụi và tiếng ồn, gây ô nhiễm môi trường. Hơn nữa, việc tiêu thụ năng lượng không hiệu quả có thể dẫn đến tình trạng lãng phí năng lượng, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh và tài nguyên thiên nhiên.

Ngoài ra, BTV sử dụng nhiên liệu để vận hành các phương tiện di chuyển, gồm xe ô tô, tàu thuyền, máy bay, ... Việc tiêu thụ nhiên liệu gây ra các tác động tiêu cực đến môi trường, bao gồm khí thải, bụi và tiếng ồn. Hơn nữa, việc tiêu thụ nhiên liệu không hiệu quả có thể dẫn đến tình trạng lãng phí năng lượng, gây thất thoát tài nguyên và chi phí cao.



Ngoài ra, việc khai thác tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho hoạt động du lịch, như đánh bắt cá, lặn biển, đi săn thú, tắm biển và các hoạt động khác có thể gây ra tác động tiêu cực đến các hệ sinh thái địa phương. Hơn nữa, việc xây dựng các công trình du lịch, như khách sạn, nhà hàng, trung tâm mua sắm, khu vui chơi giải trí cũng sẽ tác động không nhỏ đến môi trường.

### Tiêu thụ nước

Bên cạnh các tác động trên, BTV đã áp dụng một số biện pháp để tiết kiệm nước và sử dụng nước một cách bền vững và hiệu quả, bao gồm:

Sử dụng thiết bị tiết kiệm nước: Công ty đã lắp đặt các thiết bị tiết kiệm nước như vòi hoa sen, bồn cầu hai nút nhấn, vòi nước tự động, máy giặt nước lạnh, ... để giảm thiểu lượng nước tiêu thụ trong các hoạt động kinh doanh.

Quản lý nước tốt hơn: Công ty đã thiết lập quy trình quản lý nước để giám sát và kiểm soát lượng nước sử dụng trong quá trình sinh hoạt.

### Chính sách liên quan đến người lao động

Công ty cam kết tuyển dụng nhân viên dựa trên tiêu chí công bằng, không phân biệt đối xử với bất kỳ nhân viên nào dựa trên giới tính, tuổi tác, tôn giáo, chủng tộc, hoàn cảnh gia đình, ... Ngoài ra, Công ty còn cung cấp các chương trình đào tạo và phát triển nghề nghiệp cho nhân viên, giúp họ cải thiện kỹ năng và nâng cao trình độ chuyên môn. Công ty cũng ưu tiên thăng tiến cho nhân viên nếu họ đáp ứng được yêu cầu công việc và có ý tưởng sáng tạo. Bên cạnh đó, nhân viên đảm bảo được hưởng các phúc lợi xã hội như: bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, lương tháng 13, chế độ nghỉ phép...

### Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Hoạt động triển khai các chính sách về môi trường của BTV do Người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm chính. Công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh bao gồm:

Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải và thực hiện phân loại, thu gom và xử lý chất thải một cách đúng quy trình và tiêu chuẩn.

Áp dụng các biện pháp tiết kiệm nước và năng lượng trong quá trình sản xuất kinh doanh để giảm thiểu tác động của hoạt động kinh doanh đến môi trường.

Ưu tiên sử dụng các vật liệu tái chế và thân thiện với môi trường trong quá trình sản xuất và kinh doanh.

Tuyên truyền cho nhân viên về bảo vệ môi trường, giúp nhân viên có kiến thức và nhận thức tốt hơn về tác động của hoạt động kinh doanh đến môi trường và cách thực hiện bảo vệ môi trường.

### Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong quá trình điều hành tour, Công ty đã giới thiệu các sản phẩm địa phương như đồ thủ công, đặc sản và các trò chơi dân gian để tăng cường giá trị văn hóa cho khách du lịch và đồng thời hỗ trợ các cộng đồng địa phương, cũng như thúc đẩy du lịch bền vững bằng cách giới thiệu các hoạt động du lịch eco-tourism, tăng cường giám sát và quản lý tài nguyên, đồng thời hỗ trợ các cộng đồng địa phương thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường. Ngoài ra, hàng năm Công ty sẽ trích ra một phần lợi nhuận của mình để đưa vào Quỹ bảo trợ giúp cho trẻ em nghèo và hoàn cảnh khó khăn tại địa phương và các mái ấm...







## **PHẦN III**

# **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH  
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

**NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH  
SÁCH, QUẢN LÝ**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM  
VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**



# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

## Kết quả sản xuất kinh doanh 2022

Năm 2022 cũng là năm chứng minh quyết tâm gìn giữ đội ngũ nhân viên lành nghề của Ban Điều hành đã nhận được những ưu thế về nhân sự sau đại dịch. Ngay khi Việt Nam thí điểm cho phép du khách và công dân Việt Nam sử dụng đường bay thương mại được nhập cảnh mà không cần cách ly, BenThanh Tourist là đơn vị đầu tiên đã tổ chức ngay đoàn đi Mỹ. Tiếp sau đó, hàng loạt những công ty lớn như Pepsi, Prudential... đã chọn BenThanh Tourist là nhà cung cấp dịch vụ du lịch cho thấy uy tín của đơn vị trên thị trường.

Với cục diện kinh tế, xã hội, thương mại quốc tế cực kỳ phức tạp như trên, dưới sự quyết tâm của HĐQT, Ban Điều hành và toàn bộ nhân viên công ty, BenThanh Tourist đã vượt kế hoạch kinh doanh của năm 2022 như sau:

**791.190** triệu đồng  
DOANH THU THUẦN

**18.617** triệu đồng  
LỢI NHUẬN SAU THUẾ



## THUẬN LỢI

Năm 2022 nhìn chung là một năm thuận lợi đối với ngành Du lịch ở Việt Nam, BTV đã thực hiện rất tốt kế hoạch do HĐQT đề ra. Bên cạnh đó, ngành Du lịch Việt Nam nói chung cũng đang phát triển khá thuận lợi do nhiều tác động khác nhau như:

- Nhu cầu du lịch của khách hàng tăng cao: Sau thời gian dài bị hạn chế do dịch COVID-19, nhiều người đang có nhu cầu và mong muốn đi du lịch để trải nghiệm, thư giãn và khám phá và qua đó tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp trong ngành Du lịch.
- Sự phát triển của ngành Du lịch nội địa: Đối với nhiều quốc gia, du lịch nội địa đã trở thành một xu hướng thịnh hành trong bối cảnh dịch bệnh đang diễn biến phức tạp. Tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp du lịch nội địa và cũng giúp giảm thiểu những tác động tiêu cực của dịch bệnh.
- Các chính sách hỗ trợ từ chính phủ: Nhiều chính phủ đã đưa ra các chính sách hỗ trợ cho ngành Du lịch, như giảm thuế, cung cấp vốn vay với lãi suất ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phục hồi và phát triển.
- Các công nghệ tiên tiến: Công nghệ đã giúp cho ngành Du lịch nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm chi phí. Ví dụ như trang web, ứng dụng di động, hệ thống đặt phòng trực tuyến, thanh toán điện tử, giúp cho việc đặt phòng khách sạn, vé máy bay trở nên dễ dàng hơn.

## KHÓ KHĂN

Bên cạnh những thuận lợi mà BTV đạt được, trong năm vừa qua Công ty cũng gặp một vài khó khăn:

- Cạnh tranh gay gắt: BTV đang phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các đối thủ trong và ngoài nước. Để tăng tính cạnh tranh Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra chiến lược nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao trải nghiệm khách hàng.
- Tình trạng quá tải ở một số địa điểm: Một số điểm đến du lịch phổ biến đang gặp phải tình trạng quá tải, dẫn đến ảnh hưởng đến trải nghiệm du lịch của khách hàng. Nhận thấy tình trạng trên ngày càng diễn biến rộng rãi, Ban lãnh đạo BTV đã đề xuất giải quyết bằng cách phát triển các điểm đến mới và tăng cường quản lý số lượng khách du lịch đến các điểm đến phổ biến.

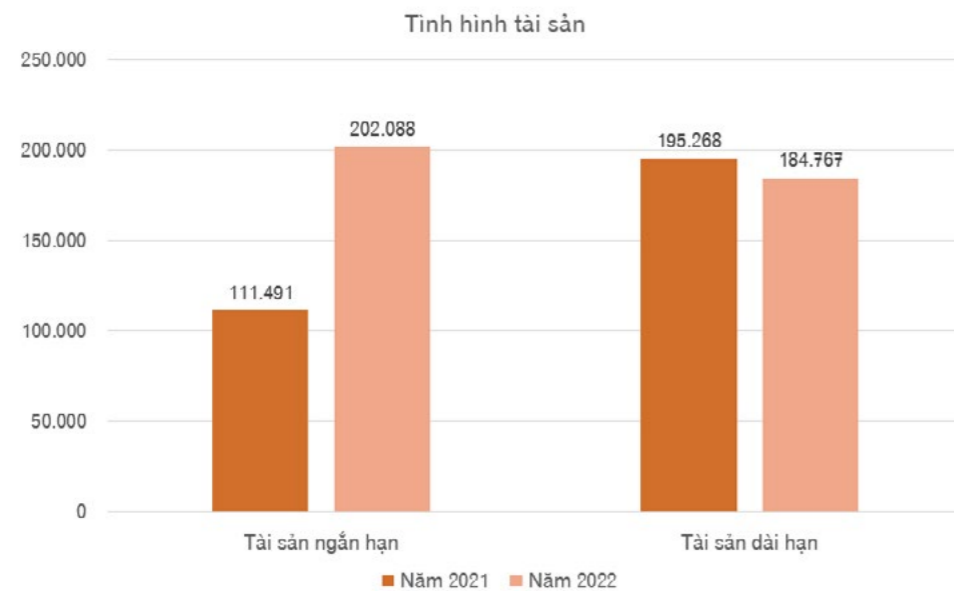


## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	TH 2022/ TH 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Tài sản ngắn hạn	111.491	202.088	181,26%	36,34%	52,24%
Tài sản dài hạn	195.268	184.767	94,62%	63,66%	47,76%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>306.759</b>	<b>386.855</b>	<b>126,11%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>



Tính đến thời điểm cuối năm 2022, tổng tài sản của Công ty ghi nhận ở mức hơn 386 triệu đồng, tăng 80.096 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do sự tăng của tài sản ngắn hạn lên tới 181,26%, trong khi đó tài sản dài hạn đã giảm xuống 94,62%. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn trong năm 2021 là 36,34%, tăng lên 52,24% trong năm 2022, trong khi tỷ trọng tài sản dài hạn đã giảm xuống từ 63,66% xuống còn 47,76%.

Tình hình tăng tài sản ngắn hạn và giảm tài sản dài hạn có thể phản ánh một sự chuyển đổi trong chiến lược tài chính của công ty, tăng cường vốn lưu động. Tuy nhiên, vấn đề này có thể dẫn đến một số rủi ro, do tài sản ngắn hạn thường có tính thanh khoản cao hơn tài sản dài hạn, nhưng lại không mang lại giá trị lâu dài cho công ty. Do đó, Ban lãnh đạo BTV đã đề ra chiến lược tài chính và cân nhắc các giải pháp để tăng giá trị của tài sản dài hạn, chẳng hạn như tăng doanh thu hoặc đầu tư vào các dự án có tiềm năng sinh lợi dài hạn. Ngoài ra, nhà quản trị Công ty cũng có thể đảm bảo rằng có đủ tài nguyên để quản lý và thanh toán cho tài sản ngắn hạn, đặc biệt là trong trường hợp doanh thu giảm hoặc chi phí tăng.

ĐVT: Triệu đồng

Tài sản cố định hữu hình	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại / Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	125.817	42.659	33,91%
Máy móc, thiết bị	15.335	1.832	11,95%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	8.964	4.165	46,46%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3.943	18	0,46%
Tài sản cố định khác	294	68	23,21%
<b>Cộng</b>	<b>154.353</b>	<b>48.743</b>	<b>31,58%</b>

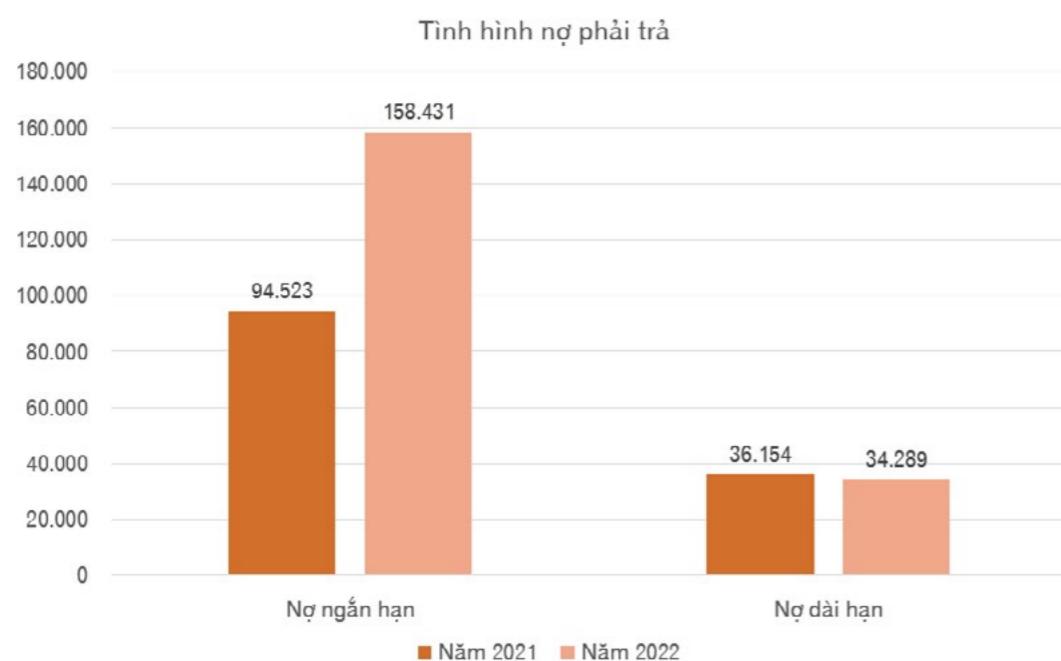




## Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	TH 2022/ TH 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Nợ ngắn hạn	94.523	158.431	167,61%	72,33%	82,21%
Nợ dài hạn	36.154	34.289	94,84%	27,67%	17,79%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>130.677</b>	<b>192.720</b>	<b>147,48%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>



Tình hình nợ của công ty trong năm 2022 cho thấy, tổng số nợ phải trả đã tăng lên 147,48% so với năm trước, chủ yếu do sự tăng của nợ ngắn hạn lên tới 167,61%, trong khi đó nợ dài hạn đã giảm xuống 94,84%. Tỷ trọng nợ ngắn hạn trong năm 2021 là 72,33%, tăng lên 82,21% trong năm 2022, trong khi tỷ trọng nợ dài hạn đã giảm xuống từ 27,67% xuống còn 17,79%. Nợ ngắn hạn chủ yếu đến từ chi phí phải trả người bán tính đến cuối năm 2022 là 45 tỷ đồng. BTV là công ty về Dịch vụ Du lịch nên cần phải ứng trước các khoản chi phí phải trả cho hoạt động lưu trú và lữ hành... để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh.

Tình hình tăng nợ ngắn hạn và giảm nợ dài hạn có thể gây ra rủi ro cho công ty, do nợ ngắn hạn thường có lãi suất cao hơn nợ dài hạn. Qua đó, có thể dẫn đến tình trạng thanh toán nợ ngắn hạn khó khăn trong trường hợp doanh thu giảm hoặc chi phí tăng. Do đó, công ty đã và đang xem xét lại chiến lược tài chính và đảm bảo rằng có đủ dòng tiền để thanh toán nợ ngắn hạn. Ngoài ra, các giải pháp để giảm nợ ngắn hạn, chẳng hạn như tăng doanh thu, cắt giảm chi phí hoặc tìm kiếm các nguồn tài trợ dài hạn để trả nợ ngắn hạn cũng được Ban lãnh đạo BTV đặc biệt quan tâm.

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2022, tất cả các mảng kinh doanh của công ty đều đang dần phục hồi sau đại dịch COVID-19. Trong bối cảnh này, Hội đồng Quản trị đã bám sát tình hình dịch bệnh, thường xuyên nắm bắt và chỉ đạo Ban Điều Hành Công ty thực hiện tốt các biện pháp sau:

- Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động.
- Tái cấu trúc các phòng, ban, đơn vị trên cơ sở sáp nhập khối văn phòng, duy trì lực lượng kinh doanh nòng cốt và khuyến khích người lao động nghỉ phép năm, nghỉ luân phiên, nghỉ việc riêng và tạm hoãn hợp đồng lao động do dịch bệnh.
- Xác định thị trường nội địa là thị trường chính cho tất cả các đơn vị kinh doanh lữ hành kể cả mảng Outbound và Inbound và trung tâm Vé máy bay.
- Dừng các chiến dịch Marketing truyền thống, chuyển sang các nền tảng số: internet, mạng xã hội...





## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

### Dự báo tình hình kinh doanh 2023

Nội địa vẫn tiếp tục là động lực chính của du lịch Việt Nam trong năm 2023. Trong bối cảnh năng lực phục hồi du lịch quốc tế còn nhiều hạn chế, nội địa sẽ vẫn rất tiềm năng cho các doanh nghiệp và điểm đến khai thác.

Tuy nhiên, khác với năm 2022, các nhu cầu kết nối gia đình và nghỉ dưỡng sau dịch bệnh đã được giải quyết nên sẽ khó có sự bùng nổ đột biến. Ngoài ra, tình hình kinh tế trong nước giai đoạn cuối năm 2022: lãi suất tăng, chứng khoán giảm, địa ốc đóng băng... sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch chi tiêu của người dân đối với hoạt động du lịch trong nửa đầu năm, thậm chí cả năm 2023. Sự trở lại của du lịch outbound cũng là một áp lực cạnh tranh cho các điểm đến trong nước khi du khách Việt sẽ có xu hướng quay trở lại việc đi nước ngoài với mức chi phí hợp lý hơn, những ưu đãi rõ ràng và sản phẩm độc đáo, nếu so sánh với các sản phẩm đơn thuần nghỉ dưỡng trong nước.

Giá cả dịch vụ sẽ tiếp tục gia tăng do nhu cầu bù đắp thiệt hại trong đại dịch khiến cho chi phí đầu vào tăng mạnh.

Trong khi đó, sức mua có xu hướng chững lại do tình hình kinh tế đáng lo ngại như đã nêu trên.

Cuộc chiến Nga-Ukraine vẫn chưa tạm dừng hoặc kết thúc với các thỏa thuận song phương hoặc đa phương. Trái lại, mức độ can thiệp của các cường quốc ngày càng gia tăng khiến cuộc chiến giữa hai quốc gia trở thành một cuộc chiến ủy nhiệm. Do đó, tình hình kinh tế thế giới rất dễ đảo chiều sang xấu hơn. Lúc đó, ngành du lịch quốc tế lại trở thành đối tượng chịu thương tổn lớn nhất.

Sau đại dịch, các nước thấy được tầm quan trọng của an ninh lương thực nên Việt Nam trở thành điểm thu hút đầu tư quốc tế. Sự gia tăng các quỹ đầu tư quốc tế vào cơ sở hạ tầng, thương mại, sàn giao dịch nông sản... sẽ làm tăng cơ hội việc làm, đầu tư, du lịch MICE. Dự đoán 06 tháng cuối năm 2023, nền kinh tế Việt Nam sẽ có những tín hiệu tốt đẹp.



BenThanh  
Tourist  
Journey to your heart

# 2023



**Một số giải pháp kinh doanh 2023****KHỞI LỬ HÀNH****Lĩnh vực Du lịch Nội địa**

- » Chăm sóc tốt và duy trì nguồn khách cũ ổn định. Tăng cường các mối quan hệ với khách hàng, các khách hàng tiềm năng.
- » Khai thác thêm khách mới:
  - Tập trung phát triển thêm khách hàng thị trường Miền Bắc các tuyến tour Mekong, Miền Tây Nam Bộ ....
  - Tìm kiếm kinh doanh các đoàn Event, hội nghị, hội thảo có yêu cầu cao trong tổ chức, nhằm gia tăng lợi nhuận kinh doanh.
  - Khai thác mạnh các thị trường tiềm năng như các công ty có nhiều hệ thống đại lý phân phối, các công ty trả thưởng cho đại lý bán hàng đạt năng suất cao ... khách hàng các thị trường xa ở các tỉnh ...
  - Tận dụng cơ hội khách miền Bắc sử dụng chuyến bay thẳng Hà Nội-Cần Thơ để chào bán tour Miền Tây, nhất là Tour Cà Mau- Rừng U Minh.
- » Phát triển thêm các sản phẩm, dịch vụ:
  - Đẩy mạnh các tour về các vùng Tây Bắc, Đông Bắc và các vùng biển đảo ... hiện đang được khách hàng quan tâm.
  - Xây dựng chùm tour ghép lẻ khởi hành hàng tuần và gửi cho các đại lý, hướng đến mục tiêu trở thành đơn vị tổ chức tour ghép khách lẻ lớn tại thị trường Đà Nẵng và trở thành nhà cung ứng dịch vụ điểm đến tại Miền Trung cho các đối tác.
- » Đa dạng hóa các sản phẩm để tiếp cận được nhiều đối tượng khách hàng.

**Lĩnh vực Du lịch Nước ngoài (Outbound)**

- » Tìm kiếm các đối tác mới cung cấp giá tốt, sản phẩm đặc trưng và hấp dẫn.
- » Kết nối với các hãng Hàng không, Tổng cục Du lịch & đối tác các nước để tạo các gói du lịch với giá thật hấp dẫn, an toàn.
- » Tích cực nghiên cứu các sản phẩm mới để đáp ứng nhu cầu của các công ty tổ chức tour khuyến thưởng cho đại lý phân phối và nhân viên kinh doanh.
- » Điều chỉnh nhân sự nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng quyền chủ động cho bộ phận kinh doanh.

**Lĩnh vực Du lịch Quốc tế (Inbound)**

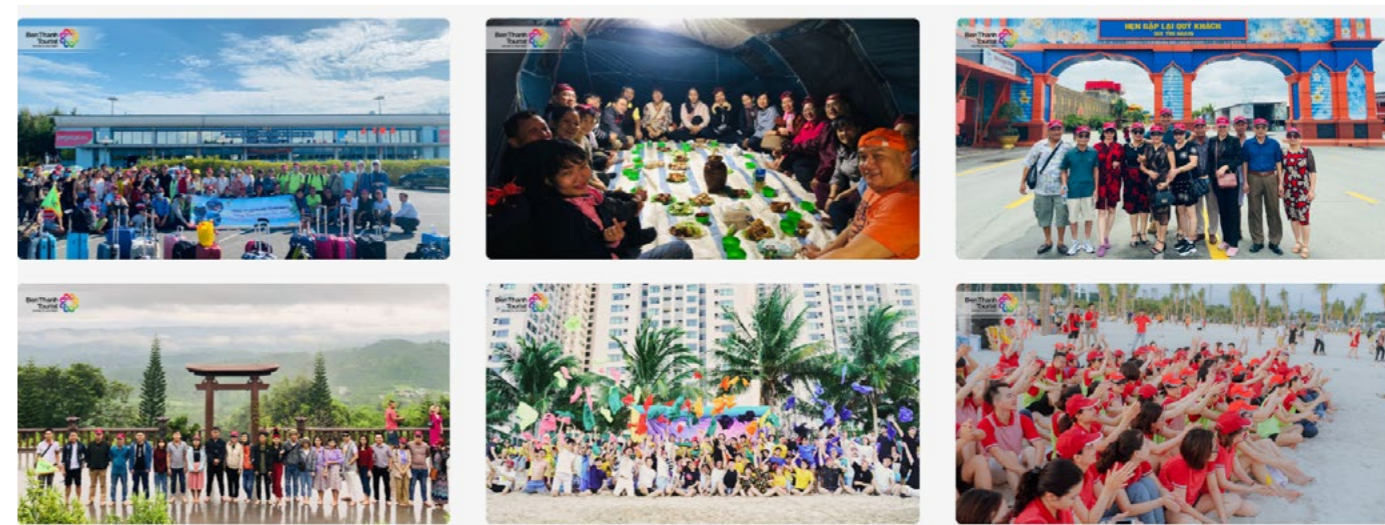
- » Tích cực cập nhật thông tin trên website của Inbound về đất nước, con người Việt Nam, thể hiện uy tín và sức mạnh của công ty khi vượt qua đại dịch.
- » Gửi email thăm hỏi và tìm kiếm cơ hội hợp tác đến các đối tác tiềm năng ở các thị trường, không giới hạn ở thị trường Châu Âu hoặc châu Mỹ.
- » Xây dựng các gói sản phẩm dành cho các nhóm khách nhỏ, ngắn ngày, thiên về chăm sóc sức khỏe, du lịch sinh thái gắn gũi với thiên nhiên, du lịch nông thôn và du lịch kết hợp thể thao bên cạnh thể mạnh là tour dài ngày, hội thảo...
- » Tiếp tục liên kết khách sạn khu vực trung tâm Quận 1 bán sản phẩm đặc trưng của Tourdesk.

**Trung tâm Vé máy bay**

- » Tập huấn kỹ năng và kiến thức chuyên môn cho đội ngũ Ticketing nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, phát triển kênh khách lẻ (khách vãng lai). Nâng cao trình độ chuyên môn giúp tư vấn cho khách hàng sử dụng dịch vụ tiết kiệm và hiệu quả nhất.
- » Xây dựng sản phẩm F&E (free and easy) đa dạng phục vụ khách hàng.
- » Tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ tư vấn Visa thương mại kèm theo vé máy bay cho khách hàng, gia tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- » Tiếp tục đẩy mạnh mảng tiêu dung nội bộ, nhắm đến các thành viên trong hệ thống Tổng Công Ty Bến Thành....

**Lĩnh vực khách lẻ (FIT)**

- » Chào bán các chương trình trong và ngoài nước theo kế hoạch. Các sản phẩm được phân theo các chuyên mục: Truyền thống (chào bán quanh năm); sản phẩm theo mùa vụ (bán theo từng mùa vụ như mùa hoa anh đào, mùa lúa chín...); sản phẩm Lễ Tết (bán theo mùa Lễ Tết).
- » Đẩy mạnh chào bán các sản phẩm theo gói (combo) trên hai phân khúc tiêu chuẩn và cao cấp đã phát triển thị trường tích cực trong năm 2022.
- » Đưa sản phẩm mới vào kinh doanh: cắm trại tại hồ Dầu Tiếng, Madagui...
- » Cập nhật thông tin liên tục từ các Tổng cục du lịch các nước nhằm nắm bắt thông tin về chính sách visa, thời gian mở cửa lại các chuyến bay thương mại...
- » Khai thác mạnh kênh quảng bá nội bộ đặc biệt là bộ phận Hướng dẫn viên vốn có rất nhiều kết nối với các khách hàng cũ.
- » Kết hợp một số resort/khách sạn xây dựng combo/tour du lịch độc quyền
- » Kết hợp cùng các chi nhánh, văn phòng du lịch trong toàn quốc của công ty để đẩy mạnh các sản phẩm du lịch.
- » Mở rộng mối quan hệ với các đối tác, đại lý, phòng vé máy bay để nâng cấp hệ thống đại lý của BenThanh Tourist.
- » Sử dụng kênh phân phối sản phẩm mới: shopee, TV shopping...





## KHỐI NHÀ HÀNG - KHÁCH SẠN

### Tăng nguồn thu

- » Mảng F&B:
  - Xây dựng các gói dịch vụ Tea break, ăn trưa cho các văn phòng, doanh nghiệp.
  - Xây dựng các sản phẩm ăn uống trên các nền tảng công nghệ giao hàng tận nơi: Grabfood, shopeefood, Bee, ...
  - Triển khai bán sản phẩm Buffet chay/Thực dưỡng trong các ngày chay.
- » Mảng Lưu trú
  - Tìm kiếm khách hàng và sẵn sàng chuyển đổi mô hình/mục đích khai thác mặt bằng, phòng lưu trú thành: phòng cho thuê dài hạn full services, cho thuê làm văn phòng, phòng tập thể dục thể thao...
  - Tích cực tìm kiếm đối tác thuê các mặt bằng trống.
  - Điều chỉnh giá linh hoạt, quảng bá khai thác đối tượng khách hàng mới khi dịch bệnh được kiểm soát.

### Kiểm soát chi phí

- » Rà soát, đánh giá các nhà cung cấp dịch vụ đầu vào để giảm tác động tiêu cực của dịch bệnh.
- » Tối ưu hóa nguồn nhân lực hiện tại để giảm chi phí lương.
- » Tiết kiệm chi phí bảo trì bảo dưỡng hệ thống kỹ thuật.

## KHỐI DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

- Kiên trì đàm phán duy trì các đối tác, khách hàng.
- củng cố pháp lý để tiến hành các biện pháp cần thiết để thu hồi các khoản nợ.
- Đánh giá lại các khoản đầu tư. Tiếp tục theo đuổi phương án tái cơ cấu các khoản đầu tư ngoài địa bàn Tp.HCM để đảm bảo cân đối dòng tiền, đem lại hiệu quả cho công ty.

## CÁC PHÒNG NGHIỆP VỤ

- Triển khai quy chế lương mới phản ánh trực tiếp hiệu quả kinh doanh của đơn vị và thu nhập của người lao động.
- Rà soát các chỉ tiêu đánh giá năng lực của nhân lực (BSC) toàn hệ thống.
- Triển khai bộ phần mềm quản lý văn phòng, văn thư, tuyển dụng...trong hệ thống Công ty.
- Tiếp tục làm việc với Ban Chỉ Đạo cổ phần hóa về các thủ tục xác định phần vốn nhà nước để hoàn tất quyết toán chuyển thể.
- Hỗ trợ các đơn vị thuộc khối Lữ hành ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh; Phát triển du lịch thông minh, sử dụng phần mềm E-tour; Nghiên cứu triển khai thêm các phần mềm mới, các chức năng tích hợp mới trong phần mềm đang sử dụng.
- Tiếp tục triển khai hoạt động marketing ứng dụng kỹ thuật số dần thay thế cho kênh marketing truyền thống giúp cho khách hàng dễ dàng tham khảo thông tin, sản phẩm dịch vụ theo hướng tối ưu hóa tìm kiếm (SEO).
- Đẩy mạnh tham gia hội thảo, hội chợ du lịch trực tuyến các nước (Singapore, Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức) để nâng cao vị thế công ty, tìm kiếm và cập nhật thông tin cho đối tác.

**BenThanh  
Tourist**  
journey to your heart






## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



### ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

Ban lãnh đạo của Công ty đã có những nỗ lực không ngừng để hướng đến các vấn đề môi trường trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chính sách hỗ trợ tái tạo và khôi phục tài nguyên bị bỏ hoang cũng là một biện pháp thiết thực để bảo vệ môi trường và đóng góp cho sự phát triển bền vững.

Việc nghiên cứu và phát triển nguồn năng lượng xanh để giảm thiểu các tác động xấu ảnh hưởng đến môi trường cũng là một biện pháp tích cực của Ban lãnh đạo. Từ đó cho thấy, Công ty không chỉ quan tâm đến lợi ích kinh doanh của mình mà còn đảm bảo các hoạt động của mình không gây tổn thương đến môi trường.

Việc xây dựng thói quen tiết kiệm điện trong từng lối suy nghĩ của cán bộ nhân viên Công ty là một hoạt động tích cực để giúp giảm thiểu lượng năng lượng tiêu thụ và đóng góp vào việc bảo vệ môi trường.

Công ty đang nghiên cứu và áp dụng các công nghệ xử lý chất thải, tối ưu hóa các quy trình sản xuất để giảm thiểu lượng chất thải sinh ra, đồng thời tăng cường hỗ trợ cho cán bộ nhân viên về chuyên môn về môi trường để đảm bảo hiệu quả trong công tác bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Công ty cũng cần tăng cường truyền thông về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường đến cán bộ nhân viên và cộng đồng để tạo động lực cho mọi người hành động tích cực trong việc bảo vệ môi trường.



### ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Việc tiến hành nâng cao lao động thông qua các lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn là một điểm tích cực trong hoạt động quản trị nhân sự của Công ty. Điều này cho thấy Ban lãnh đạo Công ty quan tâm và đầu tư cho sự phát triển của nguồn nhân lực và có chính sách nhân sự phù hợp với tình hình thị trường.

Tuy nhiên, để đảm bảo hiệu quả của các hoạt động đào tạo và nâng cao chất lượng lao động, cần phải xác định rõ các mục tiêu đào tạo cụ thể, áp dụng phương pháp đào tạo phù hợp, đánh giá kết quả đào tạo một cách công bằng và minh bạch.

Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá nghiệp vụ chuyên môn trong ngành du lịch theo định kỳ là một hoạt động quan trọng nhằm đánh giá năng lực và nhu cầu phát triển của từng cá nhân, từ đó có phương án đào tạo và nâng cao chất lượng lao động phù hợp.

Vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty cần tiếp tục đầu tư và tăng cường hoạt động đào tạo chuyên môn, đồng thời cần đảm bảo tính minh bạch, công bằng trong việc đánh giá năng lực và kết quả đào tạo của từng cá nhân.





## ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty không chỉ tập trung vào hoạt động kinh doanh mà còn thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng và môi trường xung quanh. Công ty thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội và thiện nguyện mang lại lợi ích cho cộng đồng và đồng thời giúp xây dựng mối quan hệ tốt với khách hàng và người tiêu dùng.

Việc đóng góp cho các hoạt động xã hội đã tạo ra sự tương tác tích cực với cộng đồng địa phương. Trong năm 2022, Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội như tham gia ngày hội hiến máu tình nguyện; tham chương trình thiện nguyện phát suất ăn cho những người vô gia cư trên các tuyến đường Trần Hưng Đạo, Phan Đăng Lưu, khu vực cầu Ông Lãnh, cầu Nguyễn Văn Cừ, Bv. Ung Bướu....nhằm giúp đỡ các đối tượng khó khăn trong xã hội bằng những việc làm ý nghĩa, từ đó giúp xây dựng hình ảnh Công ty tốt hơn.







## **PHẦN IV**

# **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI**

**ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

**CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2022 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho các doanh nghiệp tại Việt Nam bởi các tác động dư âm từ đại dịch Covid 19 và tình hình kinh tế vĩ mô trên toàn thế giới. Nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô đầu tư, kinh doanh, giảm lực lượng lao động. Trong tình hình khó khăn chung của thị trường, Hội đồng quản trị đã nỗ lực tìm các giải pháp và có các chỉ đạo sát sao, nhanh chóng, kịp thời và giao cho Ban điều hành Công ty thực hiện.

Với cam kết nâng cao trách nhiệm đối với xã hội và môi trường, HĐQT đánh giá các hoạt động của công ty trong nhiều khía cạnh, bao gồm các hoạt động liên quan đến trách nhiệm xã hội và môi trường. Đây là một phần rất quan trọng trong quá trình đánh giá và giám sát hoạt động của công ty.

HĐQT luôn cố gắng đảm bảo rằng các hoạt động của công ty được thực hiện với sự tôn trọng và trách nhiệm đối với môi trường và xã hội. HĐQT đánh giá các hoạt động của công ty liên quan đến môi trường và xã hội dựa

trên các tiêu chí bao gồm nhưng không giới hạn ở các yếu tố sau:

- Sử dụng tài nguyên và năng lượng bền vững
- Phát triển sản phẩm và dịch vụ có tính bền vững và xã hội hóa
- Tôn trọng quyền lợi của người lao động và đối tác thương mại
- Tôn trọng quyền của khách hàng và cộng đồng
- Chấp hành các quy định và tiêu chuẩn liên quan đến bảo vệ môi trường và xã hội

Trong năm qua, Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành đã thực hiện tốt công tác của mình trong việc bảo vệ môi trường. Toàn thể cán bộ và nhân viên công ty luôn đặt vấn đề môi trường là một trong những chỉ tiêu giúp nâng cao hiệu suất kinh doanh của Công ty. HĐQT hiểu rằng, cách tốt nhất để bảo vệ sản phẩm, bảo vệ khách hàng chính là việc bảo vệ môi trường.



## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Hội đồng quản trị đã đánh giá chung về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty. Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty một cách phù hợp và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của các Nghị quyết/quyết định. Hơn nữa, Ban Tổng Giám đốc cũng đã tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ, quy chế và các quy định khác có liên quan.

Về nhân sự điều hành, Hội đồng quản trị đánh giá rằng tất cả các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đều có trình độ, năng lực và phẩm chất tốt, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về các lĩnh vực được giao, có kinh nghiệm trong quản lý và điều hành công việc. Hoàn thành tốt các công tác được Hội đồng quản trị giao và đóng góp tích cực vào sự phát triển của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong năm 2022

Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ mỗi quý, cũng như báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá không có gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty của Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý khác.



## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT



Củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức của công ty. Quan tâm việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhân viên, cán bộ quản lý...



Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị để nâng cao hiệu quả lao động, tạo ra các sản phẩm mới với giá cả ưu đãi thu hút khách, nâng cao thị phần và tăng cường cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành.



Tăng cường công tác quảng bá, hoàn thiện sản phẩm để phát triển mảng kinh doanh của công ty, mang hình ảnh thương hiệu Du lịch của BTV đến với khách hàng rộng rãi hơn.



Hiện nay với tình hình hội nhập với Thế giới nói chung và nước nhà nói riêng, các đường bay đều mở cửa trở lại và “bình thường mới”, việc công nghệ thông tin đang rất phát triển rộng rãi trong mọi lĩnh vực, đối với Du lịch lại càng là vấn đề đáng quan tâm hơn. Vì vậy, Công ty cũng đang trong quá trình thử nghiệm dịch vụ, tìm kiếm địa điểm đẹp, dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt nhất có thể.



Tiếp tục tăng cường nhân sự có trình độ chuyên môn cao, xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên có trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng giao tiếp tốt mang lại sự thoải mái cho khách hàng để khách hàng có sự trải nghiệm tốt nhất.



**BenThanh  
Tourist**  
journey to your heart





# **PHẦN V**

## **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**BAN KIỂM SOÁT**

**CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN  
KIỂM SOÁT**





## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Thành phần và cơ cấu HĐQT (tại ngày 31/12/2022)

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Hoàng Tâm Hòa	Chủ tịch HĐQT	6.700	0,03%
2	Ông Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên	Thành viên HĐQT	2.400	0,01%
3	Bà Đặng Thi Thi Thanh	Thành viên HĐQT	4.000	0,02%
4	Ông Đặng Thanh Hải	Thành viên HĐQT	0	0%
5	Ông Nguyễn Phước Bảo Anh	Thành viên HĐQT	2.332.350	9,33%

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Hoàng Tâm Hòa	Chủ tịch HĐQT	8/8	100%
2	Ông Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên	Thành viên HĐQT	8/8	100%
3	Bà Đặng Thi Thi Thanh	Thành viên HĐQT	8/8	100%
4	Ông Đặng Thanh Hải	Thành viên HĐQT	7/8	87,5%
5	Ông Nguyễn Phước Bảo Anh	Thành viên HĐQT	8/8	100%

**Danh sách thay đổi thành viên HĐQT trong năm:** Không có

**Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Trong năm 2022, Công ty chưa thành lập các tiểu ban, các thành viên HĐQT đều được phân công trực tiếp các công việc giám sát, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban Điều hành

**Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:** Không có

Trong năm, HĐQT đã đưa ra các Nghị quyết, Quyết định:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2022-NQ-HĐQT	01/03/2022	Gia hạn thời hạn hợp tác kinh doanh tại mặt bằng 32-34 Ngô Đức Kế
2	02/2022-NQ-HĐQT	01/04/2022	Gia hạn thời gian tổ chức và chốt ngày đăng ký cuối cùng ĐHĐCĐ thường niên 2022
3	03/2021-NQ-HĐQT	01/04/2022	Thành lập Văn phòng du lịch tại Huế
4	04/2021-NQ-HĐQT	30/05/2022	Chấp thuận chủ trương bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc
5	01/2022-QĐ-HĐQT	09/06/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc
6	02/2022-QĐ-HĐQT	09/06/2022	Quyết định mức lương Phó Tổng Giám Đốc
7	03/2022/QĐ-HĐQT	04/08/2022	Thành lập chi nhánh tại 82-84 Calmette
8	04/2022/QĐ-HĐQT	04/08/2022	Thành lập chi nhánh tại 25 Nguyễn Công Trứ
9	05/2022/QĐ-HĐQT	04/08/2022	Thành lập chi nhánh tại 28 Lê Lợi
10	06/2022/QĐ-HĐQT	04/08/2022	Thành lập chi nhánh tại 03-05 Nguyễn Huệ
11	07/2022/QĐ-HĐQT	04/08/2022	Giải thể VP ĐD tại Hải Phòng
12	05/2022/NQ-HĐQT	05/09/2022	Chấp thuận vay vốn từ ngân hàng BIDV
13	05/2022/NQ-HĐQT	06/10/2022	Chấp thuận vay vốn từ Công ty Phan Thành
14	08/2022/QĐ-HĐQT	24/11/2022	Thành lập VP ĐD tại An Giang UDOT



## BAN KIỂM SOÁT

### Thành phần và cơ cấu BKS (tại ngày 31/12/2022)

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Minh Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	400	0,000016%
2	Ông Thái Minh Duy	Thành viên Ban kiểm soát	0	0%
3	Ông Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên Ban kiểm soát	100	0,000004%

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Minh Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	3/3	100%
2	Ông Thái Minh Duy	Thành viên Ban kiểm soát	3/3	100%
3	Ông Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên Ban kiểm soát	3/3	100%



### Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Giám sát việc hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát và đưa ra các đánh giá đối với HĐQT và Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh cho từng quý và cả năm được đưa ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Thẩm định BCTC bán niên và năm 2022, lựa chọn công ty Kiểm toán đề xuất cho ĐHĐCĐ.
- Đưa ra các đề xuất, hướng giải quyết các vấn đề vướng mắc trong hoạt động kinh doanh, đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành.
- Giám sát, đánh giá hoạt động tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ của người quản lý và nhân viên. Theo dõi việc thực hiện các chính sách phúc lợi, khuyến khích người lao động gắn bó và cống hiến cho Công ty.
- Phối hợp với bộ phận quản lý cổ đông theo dõi các ý kiến cổ đông.

### Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty trong năm 2022 được thực hiện thông suốt, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty.
- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các bộ phận chức năng trong công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của công ty, thu thập thông tin, tài liệu cho công tác kiểm tra, giám sát.
- Ban Kiểm soát Công ty được mời tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các báo cáo, tài liệu và thông tin về các cuộc họp cũng như các nghị quyết của HĐQT được cung cấp cho Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.



## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

### Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao của Hội đồng quản trị và thu nhập của Ban Tổng Giám đốc được hưởng trong năm như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/thu nhập 2022
Ông Hoàng Tâm Hoà	Chủ tịch HĐQT	96.000.000
Ông Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên	Thành viên HĐQT / TGD	715.656.000
Ông Đặng Thanh Hải	Thành viên HĐQT/ Phó TGD	72.000.000
Ông Nguyễn Phước Bảo Anh	Thành viên HĐQT / Phó TGD	497.075.000
Bà Đặng Thị Thi Thanh	Thành viên HĐQT / Phó TGD	558.309.200
Ông Nguyễn Quốc Dũng	Phó TGD	284.745.000
Ông Nguyễn Minh Hùng	Trưởng BKS	312.680.200
Ông Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên	48.000.000
Ông Thái Minh Duy	Thành viên	48.000.000

**Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:** Không có

## Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan với người nội bộ

Số dư phải thu/phải trả với các bên liên quan

Tại ngày 31/12/2022 (đồng)

Phải thu ngắn hạn từ Công ty liên kết	83.250.000
Phải thu khác từ Công ty liên kết	3.584.224.370
Bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV	47.779.734.871





## Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ nhằm đảm bảo Công ty được vận hành suôn sẻ; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích chung của công ty nói chung và của các cổ đông nói riêng; tạo mọi điều kiện cho việc giám sát hoạt động của công ty một cách hiệu quả.

BTV đã tiếp tục rà soát và nâng cao năng lực của hệ thống quản trị, hướng tới các mục tiêu chính là: hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị hướng tới các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường; tối ưu hóa các công cụ quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động. Theo đó, Công ty có thể tận dụng được tối đa các nguồn lực trong công ty.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả quản trị Công ty, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác cũng thực hiện các công tác như:

- Tham gia các Hội thảo tập huấn trực tuyến/trực tiếp về quản trị công ty cho các công ty đại chúng do UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán tổ chức nhằm tiếp cận những hướng quản trị mới, hiệu quả hơn. Nhờ đó mà Ban Lãnh đạo Công ty có thể cập nhật đầy đủ, chính xác các văn bản hướng dẫn Luật mới của UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tuân thủ luật pháp, Điều lệ tổ chức và các Quy chế hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều phù hợp thẩm quyền và tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua. Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty thực hiện đúng Nghị quyết và Quyết định của HĐQT, chấp hành theo đúng pháp luật hiện hành. BTV luôn đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ công bố thông tin của Công ty cho cổ đông, nhà đầu tư được công bố đúng quy định thông qua website Công ty, hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội nhằm giúp cổ đông có điều kiện theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt và hiệu quả hoạt động của HĐQT. Từ đó nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn tiềm năng của thị trường, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn, tạo dựng niềm tin của nhà đầu tư đối với BTV.





# **PHẦN VI**

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2022**

**Ý KIẾN KIỂM TOÁN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2022**







RSM Vietnam

Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3  
140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T +8428 3827 5026  
F +8428 3827 5027

www.rsm.global/vietnam

Số: 181/2023/KT-RSMHCM

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị  
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

### Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 15 tháng 03 năm 2023 từ trang 05 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
0172-2023-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Trịnh Thanh Thanh  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
2820-2020-026-1



## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Địa chỉ: 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN.

Tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>202.088.159.950</b>	<b>111.491.207.413</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	4.1	<b>14.750.117.374</b>	<b>11.459.119.999</b>
1. Tiền	111		14.750.117.374	8.459.119.999
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	3.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>8.000.000.000</b>	<b>3.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		8.000.000.000	3.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>145.048.148.899</b>	<b>78.541.639.652</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	89.348.548.068	66.647.461.044
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	57.691.959.182	16.661.037.303
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	15.079.672.358	7.467.707.466
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(17.072.030.709)	(12.234.566.161)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>29.025.043.248</b>	<b>13.379.449.802</b>
1. Hàng tồn kho	141	4.6	29.025.043.248	13.379.449.802
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>5.264.850.429</b>	<b>5.110.997.960</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.10	1.215.870.418	724.175.859
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.252.683	197.885.349
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.13	4.047.727.328	4.188.936.752
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>184.767.199.846</b>	<b>195.267.568.499</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>2.461.025.000</b>	<b>2.395.025.000</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.5	2.461.025.000	2.395.025.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>49.685.223.555</b>	<b>53.222.243.130</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.7	48.742.679.920	52.008.023.107
Nguyên giá	222		154.352.626.607	154.166.726.607
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(105.609.946.687)	(102.158.703.500)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.8	942.543.635	1.214.220.023
Nguyên giá	228		4.141.037.044	4.141.037.044
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.198.493.409)	(2.926.817.021)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	4.9	<b>23.492.284.930</b>	<b>24.518.745.080</b>
1. Nguyên giá	231		36.741.573.937	36.741.573.937
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(13.249.289.007)	(12.222.828.857)
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>194.182.533</b>	<b>194.182.533</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		194.182.533	194.182.533
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	4.2	<b>85.588.224.173</b>	<b>87.618.224.173</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		91.546.951.082	91.546.951.082
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		11.392.735.540	11.392.735.540
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(17.351.462.449)	(15.321.462.449)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>23.346.259.655</b>	<b>27.319.148.583</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.10	23.346.259.655	27.319.148.583
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>386.855.359.796</b>	<b>306.758.775.912</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Địa chỉ: 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>192.720.262.180</b>	<b>130.676.805.849</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>158.431.214.698</b>	<b>94.523.263.151</b>
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	21.515.680.353	11.746.398.092
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	23.111.266.481	6.853.051.690
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	2.131.392.469	116.100.092
4. Phải trả người lao động	314		4.913.000.000	2.300.000.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.14	45.346.613.765	1.499.343.307
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	4.16	10.699.707.843	17.141.802.329
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.15	13.788.405.771	4.109.996.403
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	28.030.034.778	41.864.458.000
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.18	8.892.113.238	8.892.113.238
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.000.000	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>34.289.047.482</b>	<b>36.153.542.698</b>
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	4.16	9.814.605.682	10.821.231.898
2. Phải trả dài hạn khác	337	4.15	24.474.441.800	25.332.310.800
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>194.135.097.616</b>	<b>176.081.970.063</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	4.19.1	<b>194.135.097.616</b>	<b>176.081.970.063</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		250.000.000.000	250.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		250.000.000.000	250.000.000.000
2. Cổ phiếu quỹ	415		(911.400.000)	(911.400.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.635.810.142	4.635.810.142
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(59.589.312.526)	(77.642.440.079)
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		(77.642.440.079)	(53.610.785.612)
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		18.053.127.553	(24.031.654.467)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>386.855.359.796</b>	<b>306.758.775.912</b>

Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Nguyễn Văn Ngọc  
Kế toán trưởng

Ngô Ngọc Trinh  
Người lập



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	801.490.687.053	320.676.358.895
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	5.2	10.300.971.477	5.411.746.485
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		791.189.715.576	315.264.612.410
4. Giá vốn hàng bán	11	5.3	675.870.326.309	267.492.226.990
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		115.319.389.267	47.772.385.420
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		2.132.552.142	1.051.084.536
7. Chi phí tài chính	22	5.4	4.323.231.429	9.525.948.994
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		2.272.478.649	1.845.066.987
8. Chi phí bán hàng	25	5.5	48.601.705.294	31.635.673.001
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	45.614.763.598	32.323.111.189
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		18.912.241.088	(24.661.263.228)
11. Thu nhập khác	31		445.399.392	1.383.786.435
12. Chi phí khác	32		723.928.157	502.177.674
13. Lợi nhuận khác	40		(278.528.765)	881.608.761
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		18.633.712.323	(23.779.654.467)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		16.584.770	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		18.617.127.553	(23.779.654.467)
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.19.3	746	(953)
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.19.4	746	(953)


 Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên  
 Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2023

 Nguyễn Văn Ngọc  
 Kế toán trưởng

 Ngô Ngọc Trinh  
 Người lập

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2022	Năm 2021
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		18.633.712.323	(23.779.654.467)
2. Điều chỉnh cho các khoản:		5.7		
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		4.749.379.725	5.068.184.238
Các khoản dự phòng	03		6.867.464.548	15.679.477.860
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		1.716.057	6.524.509
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1.301.068.898)	(680.256.188)
Chi phí lãi vay	06		2.272.478.649	1.845.066.987
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		31.223.682.404	(1.860.657.061)
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(71.072.131.705)	(13.219.152.616)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(15.645.593.446)	3.182.546.685
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		75.895.935.562	(6.409.439.644)
Tăng giảm chi phí trả trước	12		3.481.194.369	5.337.765.323
Tiền lãi vay đã trả	14		(2.835.944.658)	(1.845.066.987)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(16.584.770)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		21.030.557.756	(14.814.004.300)
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(204.490.000)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	595.454.545
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(8.045.002.998)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		3.045.002.998	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.301.068.898	538.566.744
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(3.903.421.102)	1.134.021.289

(Xem trang tiếp theo)



## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Địa chỉ: 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2022	Năm 2021
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	158.346.729.650	148.349.163.166
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(172.181.152.872)	(159.855.811.070)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(13.834.423.222)	(11.506.647.904)
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM</b> (50 = 20+30+40)	50		<b>3.292.713.432</b>	<b>(25.186.630.915)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		11.459.119.999	36.652.275.423
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(1.716.057)	(6.524.509)
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b> (70 = 50+60+61)	70	4.1	<b>14.750.117.374</b>	<b>11.459.119.999</b>



Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Nguyễn Văn Ngọc  
Kế toán trưởng

Ngô Ngọc Trinh  
Người lập

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 09 - DN

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## 1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

## 1.1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành (dưới đây gọi tắt là "Công ty") trước đây là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành, một doanh nghiệp Nhà nước. Ngày 27 tháng 10 năm 2014, Chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 5288/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành (thuộc Tổng Công ty Bến Thành) – TNHH MTV) thành công ty cổ phần. Ngày 03 tháng 03 năm 2015, Công ty được chuyển đổi thành công ty cổ phần có tên gọi là Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 030117827 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp và các Giấy phép thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 29 tháng 09 năm 2022.

Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là công ty đại chúng theo Văn bản số 3075/UBCK-QLPH ngày 10 tháng 06 năm 2015 và được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 05/2017/GCNCP-VSD ngày 04/01/2017.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 250.000.000.000 VND, được chi tiết như sau:

Nhà đầu tư	Quốc gia/ Quốc tịch	Tại ngày 31/12/2022		Tại ngày 01/01/2022	
		Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV	Việt Nam	122.500.000.000	49,00	122.500.000.000	49,00
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Chợ Lớn	Việt Nam	34.571.500.000	13,83	34.571.500.000	13,83
Công ty Cổ Phần An Phú	Việt Nam	26.660.000.000	10,66	26.660.000.000	10,66
Các nhà đầu tư khác		66.268.500.000	26,51	66.268.500.000	26,51
<b>Cộng</b>		<b>250.000.000.000</b>	<b>100</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>100</b>

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 281 (31/12/2021: 256).

## 1.2. Lĩnh vực kinh doanh

Kinh doanh dịch vụ.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**1.3. Ngành nghề kinh doanh**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- Điều hành tour du lịch; chi tiết: kinh doanh dịch vụ du lịch nội địa và quốc tế;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; chi tiết: kinh doanh nhà hàng;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; chi tiết: kinh doanh lưu trú du lịch: khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; chi tiết: cho thuê văn phòng, quầy, sạp, cửa hàng kinh doanh; đầu tư xây dựng, kinh doanh nhà; cho thuê kho bãi; kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; chi tiết: đại lý vé tàu hỏa, bán vé máy bay; môi giới vận tải; dịch vụ nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; chi tiết: mua bán hóa chất (trừ dược phẩm, thuốc trừ sâu; hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, hóa chất có tính độc hại mạnh và không buôn bán phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại tại trụ sở).

**1.4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

**1.5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm tài chính có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính**

Doanh thu năm 2022 tăng 150% so với năm 2021 do sự phục hồi của ngành du lịch sau đại dịch Coronavirus (COVID-19) cụ thể:

- Doanh thu lữ hành tăng 938% so với năm trước;
- Doanh thu vé máy bay tăng 351% so với năm trước;
- Doanh thu nhà hàng, khách sạn tăng 137% so với năm trước;
- Doanh thu cho thuê bất động sản tăng 45% so với năm trước;

**1.6. Cấu trúc doanh nghiệp**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có các công ty liên doanh, liên kết và đơn vị trực thuộc như sau:

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích
<b>Công ty liên doanh, liên kết:</b>				
Công ty TNHH Du lịch Bến Thành Phú Xuân	09 Ngô Quyền, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên- Huế, Việt Nam	43,33%	43,33%	43,33%
Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique	4-6-8 Hồ Huân Nghiệp, phường Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	30,00%	30,00%	30,00%
Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan	180A Hai Bà Trưng, phường ĐaKao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	22,22%	22,22%	22,22%

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Các đơn vị trực thuộc tính đến 31 tháng 12 năm 2022 gồm:

STT	Tên	Địa chỉ
1	Trung tâm Lữ hành Sài Gòn	70 Lý Tự Trọng, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
2	Khách sạn Viễn Đông	275A Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
3	Khách sạn Ngân Hà	190 Lê Thánh Tôn, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
4	Chi nhánh Hà Nội	Tầng 4, toà nhà Kinh đô, 93 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam
5	Chi nhánh Đà Nẵng	90 Quang Trung, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam
6	Chi nhánh Cần Thơ	135A Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, Việt Nam
7	Chi nhánh Vĩnh Long	Tổ 14, ấp An Thuận, xã An Bình, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam

**2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
**2.1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng**

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam ("VND"), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

**2.2. Hình thức sổ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

**2.3. Kỳ kế toán năm**

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

**2.4. Đơn vị tiền tệ trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là VND.

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU ĐƯỢC ÁP DỤNG**
**3.1. Ngoại tệ**

- Tỷ giá áp dụng trong kế toán là tỷ giá của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam;
- Tỷ giá áp dụng khi ghi nhận và đánh giá lại tài sản là tỷ giá mua ngoại tệ;
- Tỷ giá áp dụng khi ghi nhận và đánh giá lại nợ phải trả là tỷ giá bán ngoại tệ;
- Các loại tỷ giá áp dụng trong giao dịch khác là tỷ giá thực tế tại thời điểm giao dịch phát sinh;



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ. Các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong quá trình thanh toán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ. Số dư các khoản mục tiền, nợ phải thu, nợ phải trả có gốc ngoại tệ, ngoại trừ số dư các khoản trả trước cho người bán bằng ngoại tệ, số dư chi phí trả trước bằng ngoại tệ và số dư doanh thu nhận trước bằng ngoại tệ, được chuyển đổi sang đồng tiền hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế vào ngày lập bảng cân đối kế toán. Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ sau khi bù trừ tăng giảm được hạch toán vào kết quả kinh doanh trong kỳ.

**3.2. Các ước tính kế toán**

Việc lập báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định có ảnh hưởng đến các số liệu về tài sản, nợ phải trả và việc trình bày các tài sản và nợ tiềm tàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như các khoản doanh thu, chi phí cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc về tất cả những thông tin liên quan có sẵn tại ngày lập báo cáo tài chính, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

**3.3. Tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng.

**3.4. Đầu tư tài chính**
***Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn***

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi có kỳ hạn.

Khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hay toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được thì số tổn thất đó được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

***Các khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác***
***Đầu tư vào công ty liên kết***

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư vào công ty liên kết khi Công ty nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư mà không có thỏa thuận khác.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức, lợi nhuận được chia cho giai đoạn sau ngày đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính theo giá trị hợp lý tại ngày được quyền nhận.

***Đầu tư vào công ty liên doanh***

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư vào công ty liên doanh khi Công ty có quyền đồng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh. Cổ tức, lợi nhuận được chia cho giai đoạn sau ngày đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính theo giá trị hợp lý tại ngày được quyền nhận.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
***Đầu tư khác***

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư khác là các khoản đầu tư ngoài các khoản đầu tư vào công ty con, đầu tư vào công ty liên doanh, và đầu tư vào công ty liên kết.

Các khoản đầu tư khác được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

***Phương pháp lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính***

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, đối với các khoản đầu tư khác không phải là đầu tư chứng khoán niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong nước và không phải là chứng khoán tự do mua bán trên thị trường, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư khác được trích lập khi có cơ sở cho thấy có giá trị suy giảm so với giá trị đầu tư của doanh nghiệp với mức trích lập phù hợp với mức quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Bộ Tài chính nhưng tối đa bằng giá trị đầu tư thực tế đang hạch toán trên sổ kế toán.

**3.5. Nợ phải thu**
***Nguyên tắc ghi nhận***

Các khoản phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi trừ đi các khoản dự phòng được lập cho các khoản nợ phải thu khó đòi.

***Nguyên tắc dự phòng nợ phải thu khó đòi***

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán và các khoản nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng có khả năng không thu hồi được đúng hạn với mức trích lập phù hợp với mức quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Bộ Tài chính để bảo đảm phản ánh giá trị các khoản nợ phải thu không cao hơn giá trị có thể thu hồi được.

Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.6. Hàng tồn kho**
***Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho***

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác để mang hàng tồn kho đến đúng điều kiện và địa điểm hiện tại của chúng. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên tình hình hoạt động bình thường.

Chi phí mua của hàng tồn kho bao gồm giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho. Các khoản chiết khấu thương mại và giảm giá hàng mua do hàng mua không đúng quy cách, phẩm chất được trừ (-) khỏi chi phí mua.

Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)****Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho**

Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

**Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho**

Tại ngày lập báo cáo tài chính, dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho hàng tồn kho bị hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời, chậm luân chuyển và hàng tồn kho có giá gốc ghi trên sổ kế toán cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được với mức trích lập theo hướng dẫn tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2019 của Bộ Tài chính để bảo đảm phản ánh giá trị hàng tồn kho không cao hơn giá thị trường.

**3.7. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

**Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu**

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Trường hợp mua tài sản cố định được kèm thêm thiết bị, phụ tùng thay thế thì xác định và ghi nhận riêng thiết bị, phụ tùng thay thế theo giá trị hợp lý và được trừ (-) khỏi nguyên giá tài sản cố định hữu hình.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do các nhà thầu xây dựng bao gồm giá trị công trình hoàn thành bàn giao, các chi phí liên quan trực tiếp khác và thuế trước bạ (nếu có).

**Phương pháp khấu hao**

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản.

Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau:

▪ Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 50 năm
▪ Máy móc thiết bị	03 - 15 năm
▪ Phương tiện vận tải truyền dẫn	06 - 10 năm
▪ Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 07 năm
▪ Khác	04 - 05 năm

**3.8. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

**Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu**

Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sử dụng theo dự tính.

**Nguyên tắc kế toán các tài sản cố định vô hình****Phần mềm máy vi tính**

Phần mềm máy vi tính không phải là cấu phần không thể thiếu của phần cứng thì được ghi nhận như tài sản cố định vô hình và được khấu hao theo thời gian sử dụng hữu ích.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)****3.9. Thuê tài sản****Phân loại thuê tài sản**

Thuê tài chính là thuê tài sản mà bên cho thuê có sự chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản cho bên thuê. Tất cả các khoản thuê khác được phân loại là thuê hoạt động.

**Thuê hoạt động**

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản.

**3.10. Bất động sản đầu tư**

Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Đối với bất động sản đầu tư nắm giữ chờ tăng giá, Công ty không trích khấu hao mà xác định tổn thất do giảm giá trị.

**Nguyên tắc ghi nhận bất động sản đầu tư**

Nguyên giá bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí bằng tiền hoặc tương đương tiền mà doanh nghiệp phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hình thành bất động sản đầu tư đó. Nguyên giá của bất động sản đầu tư bao gồm cả các chi phí giao dịch liên quan trực tiếp ban đầu.

**Phương pháp khấu hao bất động sản đầu tư**

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng.

Thời gian khấu hao ước tính cho nhà cửa, vật kiến trúc là 49 năm.

**3.11. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước được phân loại là chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn theo kỳ hạn gốc và chủ yếu là chi phí liên quan đến giá vốn công cụ, dụng cụ và tiền thuê đất trả trước,.... Các khoản này được phân bổ trong thời gian trả trước của chi phí hoặc trong khoảng thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tiền thuê đất, thuê cơ sở hạ tầng, thuê tài sản cố định trả trước được phân bổ theo thời hạn thuê;
- Công cụ, dụng cụ được phân bổ dần từ 01 năm đến 03 năm vào kết quả hoạt động kinh doanh;
- Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn doanh nghiệp không thực hiện trích trước chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được phân bổ từ 01 đến 03 năm;
- Lợi thế kinh doanh khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước được phân bổ trong 10 năm vào kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.12. Nợ phải trả**

Nợ phải trả được phân loại là phải trả người bán, phải trả nội bộ và phải trả khác theo nguyên tắc: Phải trả người bán là khoản phải trả có tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với người mua; Phải trả nội bộ là các khoản phải trả giữa đơn vị cấp trên và đơn vị cấp dưới trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc; Các khoản phải trả còn lại được phân loại là phải trả khác.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, theo nguyên tệ và theo từng đối tượng.

Nợ phải trả được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán.

**3.13. Chi phí phải trả**

Các khoản chi phí phải trả được ghi nhận cho giá trị phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.

**3.14. Dự phòng phải trả**

Một khoản dự phòng phải trả được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Dự phòng phải trả không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng phải trả được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí đi vay.

**3.15. Doanh thu chưa thực hiện**

Doanh thu chưa thực hiện bao gồm doanh thu nhận trước như số tiền của khách hàng đã trả trước cho một hoặc nhiều kỳ kế toán về cho thuê tài sản và các khoản doanh thu chưa thực hiện khác.

Hàng kỳ tính, xác định và kết chuyển doanh thu chưa thực hiện vào doanh thu trong kỳ.

**3.16. Nguồn vốn chủ sở hữu**
**Vốn góp của chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

**Cổ phiếu quỹ**

Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá mua và được trình bày như một khoản giảm vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán.

**Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được phân phối cho các cổ đông sau khi được Đại hội cổ đông thông qua và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

**3.17. Doanh thu, thu nhập khác**
**Doanh thu bán hàng**

Doanh thu bán hàng được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được. Trong hầu hết các trường hợp doanh thu được ghi nhận khi chuyển giao cho người mua phần lớn rủi ro và lợi ích kinh tế gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán của kỳ đó.

**3.18. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu là hàng bán bị trả lại.

Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh; Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh vào kỳ sau nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính thì được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ lập báo cáo; Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh vào kỳ sau và sau thời điểm phát hành báo cáo tài chính thì được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh khoản giảm trừ.

**3.19. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ là tổng chi phí phát sinh của hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu.

**3.20. Chi phí tài chính**

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí phát sinh trong kỳ chủ yếu bao gồm chi phí vay, lỗ chuyển nhượng các khoản đầu tư, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác và lỗ tỷ giá hối đoái.

**3.21. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hóa (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển....

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng).

**3.22. Thuế**
**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

*Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành*

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập tính thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành là 20%.

**Thuế giá trị gia tăng**

Thuế giá trị gia tăng của các hàng hóa và dịch vụ do Công ty cung cấp được tính theo các mức thuế như sau:

- Dịch vụ lữ hành nước ngoài : không chịu thuế;
- Dịch vụ vé máy bay nước ngoài : 0%;
- Các hàng hoá và dịch vụ khác : 8% và 10%.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 được Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022, Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% cho một số nhóm hàng hóa, dịch vụ theo quy định kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

**Các loại thuế khác**

Áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, dẫn đến số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

**3.23. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

**3.24. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ và tổng số cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

**3.25. Báo cáo bộ phận**

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm sản phẩm hoặc dịch vụ có liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh), hoặc tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác biệt với các bộ phận kinh doanh khác hoặc khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

**3.26. Các bên liên quan**

Các bên liên quan là các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty. Công ty liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt bao gồm các giám đốc, các cán bộ điều hành của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là các bên liên quan.

**4. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**
**4.1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Tiền mặt	63.974.700	88.262.690
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	14.686.142.674	8.370.857.309
Các khoản tương đương tiền	-	3.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>14.750.117.374</b>	<b>11.459.119.999</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được chi tiết như sau:

	Tại ngày 31/12/2022 VND			Tại ngày 01/01/2022 VND		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết:						
Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique (a)	63.000.000.000	(15.221.522.143)	(*)	63.000.000.000	(13.191.522.143)	(*)
Công ty TNHH Du lịch Bến Thành Phú Xuân (b)	24.278.147.833	-	(*)	24.278.147.833	-	(*)
Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan (c)	4.268.803.249	(2.129.940.306)	(*)	4.268.803.249	(2.129.940.306)	(*)
<b>Cộng</b>	<b>91.546.951.082</b>	<b>(17.351.462.449)</b>		<b>91.546.951.082</b>	<b>(15.321.462.449)</b>	
Đầu tư vào đơn vị khác:						
Công ty Cổ phần Du lịch Huế	7.182.926.938	-	(*)	7.182.926.938	-	(*)
Công ty Cổ phần Thương mại Sản xuất Bến Thành	3.896.248.602	-	(*)	3.896.248.602	-	(*)
Công ty Cổ phần Khách sạn Tháng Mười	313.560.000	-	(*)	313.560.000	-	(*)
<b>Cộng</b>	<b>11.392.735.540</b>	<b>-</b>		<b>11.392.735.540</b>	<b>-</b>	



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

- a) Khoản đầu tư chiếm 30% quyền sở hữu Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique, một công ty thành lập và hoạt động tại Việt Nam với hoạt động chính là cung cấp dịch vụ lưu trú ngắn ngày, dịch vụ nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
- b) Khoản đầu tư chiếm 43,33% quyền sở hữu Công ty TNHH Du lịch Bến Thành Phú Xuân, một công ty thành lập và hoạt động tại Việt Nam với hoạt động chính là cung cấp dịch vụ lưu trú ngắn ngày, nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
- c) Khoản đầu tư chiếm 22,22% quyền sở hữu Công ty TNHH Căn hộ cho thuê nhà Phong Lan, một công ty thành lập và hoạt động tại Việt Nam với hoạt động chính là cung cấp dịch vụ cho thuê căn hộ.
- (\*) Tại ngày báo cáo, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trong báo cáo tài chính do không có giá niêm yết trên thị trường và Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện chưa có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(Xem trang tiếp theo)

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Phải thu khách hàng là các bên liên quan – Xem thêm Mục 8	83.250.000	83.250.000
Công ty TNHH Nước giải khát Suntory Pepsico Việt Nam	12.806.825.690	-
Công ty Cổ phần Triệu Hải Lâm	8.411.750.998	7.056.150.998
Công ty Cổ phần Thương Mại Sản Xuất Bến Thành	2.150.514.000	25.501.784.000
Các khách hàng khác (*)	65.896.207.380	34.006.276.046
<b>Cộng</b>	<b>89.348.548.068</b>	<b>66.647.461.044</b>

(\*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, phải thu các khách hàng khác có số dư mỗi khách hàng dưới 10% tổng số phải thu ngắn hạn của khách hàng.

**4.4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Tổng Công ty Hàng Không Việt Nam - CTCP	6.272.349.650	2.186.127.250
The Chemours Company Singapore Pte Ltd	-	3.729.954.000
Công ty TNHH DL DVTM Sen Việt	-	1.284.338.334
Các nhà cung cấp khác (*)	51.419.609.532	9.460.617.719
<b>Cộng</b>	<b>57.691.959.182</b>	<b>16.661.037.303</b>

(\*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, trả trước các nhà cung cấp khác có số dư mỗi khoản trả trước dưới 10% tổng số trả trước cho người bán ngắn hạn.

**4.5. Phải thu khác**

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
<b>Ngắn hạn</b>		
Phải thu khác bên liên quan – Xem thêm Mục 8	3.584.224.370	684.224.370
Tạm ứng	11.000.207.757	6.218.723.360
Các khoản ký cược, ký quỹ	154.500.000	178.100.000
Phải thu ngắn hạn khác	340.740.231	386.659.736
<b>Cộng</b>	<b>15.079.672.358</b>	<b>7.467.707.466</b>

**Dài hạn:**

Các khoản ký cược, ký quỹ	2.461.025.000	2.395.025.000
---------------------------	---------------	---------------



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.6. Hàng tồn kho**

	Tại ngày 31/12/2022		Tại ngày 01/01/2022	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	327.766.314	-	187.724.509	-
Công cụ, dụng cụ	593.930.002	-	1.830.847.925	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	22.920.400.224	-	7.566.240.792	-
Hàng hóa	5.182.946.708	-	3.794.636.576	-
<b>Cộng</b>	<b>29.025.043.248</b>	<b>-</b>	<b>13.379.449.802</b>	<b>-</b>

*(Xem trang tiếp theo)*
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.7. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá:						
Tại ngày 01/01/2022	125.817.307.444	15.148.982.624	8.964.280.746	3.942.575.793	293.580.000	154.166.726.607
Mua trong năm	-	185.900.000	-	-	-	185.900.000
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>125.817.307.444</b>	<b>15.334.882.624</b>	<b>8.964.280.746</b>	<b>3.942.575.793</b>	<b>293.580.000</b>	<b>154.352.626.607</b>
Giá trị hao mòn lũy kế:						
Tại ngày 01/01/2022	81.195.078.752	12.977.674.398	3.938.357.511	3.885.075.339	162.517.500	102.158.703.500
Khấu hao trong năm	1.962.970.984	525.135.617	860.771.352	39.455.234	62.910.000	3.451.243.187
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>83.158.049.736</b>	<b>13.502.810.015</b>	<b>4.799.128.863</b>	<b>3.924.530.573</b>	<b>225.427.500</b>	<b>105.609.946.687</b>
Giá trị còn lại:						
Tại ngày 01/01/2022	44.622.228.692	2.171.308.226	5.025.923.235	57.500.454	131.062.500	52.008.023.107
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>42.659.257.708</b>	<b>1.832.072.609</b>	<b>4.165.151.883</b>	<b>18.045.220</b>	<b>68.152.500</b>	<b>48.742.679.920</b>

Giá trị còn lại cuối năm của TSCĐ hữu hình là 17.889.247.512 VND đã được dùng để thế chấp, cầm cố, đảm bảo cho các khoản vay – Xem thêm Mục 4.17.

Nguyên giá của TSCĐ hữu hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 67.157.545.794 VND.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.8. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

Là giá trị đang ghi sổ của phần mềm máy tính tại ngày 31/12/2022.

Nguyên giá TSCĐ vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 1.892.473.244 VND.

**4.9. Tăng, giảm bất động sản đầu tư**

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND
Nguyên giá:	
Tại ngày 01/01/2022	36.741.573.937
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>36.741.573.937</b>
Giá trị hao mòn lũy kế:	
Tại ngày 01/01/2022	12.222.828.857
Khấu hao trong kỳ	1.026.460.150
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>13.249.289.007</b>
Giá trị còn lại:	
Tại ngày 01/01/2022	24.518.745.080
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>23.492.284.930</b>

Nguyên giá bất động sản đầu tư đã khấu hao hết nhưng vẫn cho thuê là 6.659.299.633 VND.

*(Xem trang tiếp theo)*
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.10. Chi phí trả trước**

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Ngắn hạn:		
Công cụ dụng cụ xuất dùng	229.007.511	74.609.318
Chi phí sửa chữa	77.831.919	-
Các khoản khác	909.030.988	649.566.541
<b>Cộng</b>	<b>1.215.870.418</b>	<b>724.175.859</b>
Dài hạn:		
Tiền thuê đất	14.071.204.224	14.682.995.712
Lợi thế thương mại	6.992.403.383	10.488.605.075
Công cụ dụng cụ xuất dùng	1.661.855.097	727.222.783
Chi phí sửa chữa lớn TCSĐ	456.515.282	1.005.580.664
Các khoản khác	164.281.669	414.744.349
<b>Cộng</b>	<b>23.346.259.655</b>	<b>27.319.148.583</b>

**4.11. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Tại ngày 31/12/2022 VND		Tại ngày 01/01/2022 VND	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
The Chemours Company Singapore Pte Ltd	9.534.714.000	9.534.714.000	5.748.336.000	5.748.336.000
Tổng công ty Hàng không Việt Nam	4.622.373.031	4.622.373.031	3.100.171.706	3.100.171.706
Phải trả đối tượng khác	7.358.593.322	7.358.593.322	2.897.890.386	2.897.890.386
<b>Cộng</b>	<b>21.515.680.353</b>	<b>21.515.680.353</b>	<b>11.746.398.092</b>	<b>11.746.398.092</b>

**4.12. Người mua trả trước ngắn hạn**

Là các khoản khách hàng ứng trước cho các dịch vụ tour và vé máy bay tại ngày 31/12/2022.



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.13. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước**

	Tại ngày 31/12/2022		Trong năm		Tại ngày 01/01/2022	
	Phải thu	Phải nộp	Phải nộp	Đã nộp	Phải thu	Phải nộp
Thuế giá trị gia tăng	-	1.864.988.514	56.117.684.893	54.346.874.360	-	94.177.981
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.047.727.328	-	16.584.770	16.584.770	4.047.727.328	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	266.403.955	763.129.918	377.438.650	141.209.424	21.922.111
Các loại thuế khác	-	-	406.996.079	406.996.079	-	-
<b>Cộng</b>	<b>4.047.727.328</b>	<b>2.131.392.469</b>	<b>57.304.395.660</b>	<b>55.147.893.859</b>	<b>4.188.936.752</b>	<b>116.100.092</b>

**4.14. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
Trích trước chi phí phải trả cho hoạt động lễ hành	43.842.133.821	365.551.923
Trích trước chi phí phải trả cho hoạt động lưu trú	412.132.510	47.805.500
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	1.092.347.434	1.085.985.884
<b>Cộng</b>	<b>45.346.613.765</b>	<b>1.499.343.307</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**4.15. Phải trả khác**

	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
	VND	VND
Ngắn hạn:		
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	2.255.199.000	3.121.415.000
BHXX, BHTN, BHYT, KPCĐ	116.469.365	89.201.159
Các khoản phải trả, phải nộp khác	11.416.737.406	899.380.244
<b>Cộng</b>	<b>13.788.405.771</b>	<b>4.109.996.403</b>

## Dài hạn:

Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	24.474.441.800	25.332.310.800
------------------------------	----------------	----------------

**4.16. Doanh thu chưa thực hiện**

	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
	VND	VND
Ngắn hạn:		
Doanh thu tour nhận trước	9.409.606.386	15.996.099.864
Các doanh thu chưa thực hiện khác	1.290.101.457	1.145.702.465
<b>Cộng</b>	<b>10.699.707.843</b>	<b>17.141.802.329</b>
Dài hạn:		
Nhận trước tiền cho thuê bất động sản (*)	9.814.605.682	10.821.231.898

(\*) Là khoản tiền nhận trước của Công ty Cổ phần Du lịch Tiến Lợi về việc thuê Tòa nhà văn phòng tại số 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh từ ngày 01 tháng 10 năm 2013 đến hết ngày 30 tháng 09 năm 2033.

(Xem trang tiếp theo)



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

## 4.17. Vay ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2022		Trong năm		Tại ngày 01/01/2022	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngân hàng	28.030.034.778	28.030.034.778	158.346.729.650	172.181.152.872	41.864.458.000	41.864.458.000
Các khoản vay ngắn hạn được chi tiết như sau:						
		Loại tiền	Lãi suất	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022	
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam		VND	8,7%/năm	19.994.571.650	21.866.769.000	(a)
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam		VND	7,8% - 8,2%/năm	8.035.463.128	19.997.689.000	(b)
<b>Cộng</b>				<b>28.030.034.778</b>	<b>41.864.458.000</b>	

Thông tin về tài sản cầm cố, thế chấp đảm bảo cho các khoản vay như sau:

- (a) Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.  
 (b) Được đảm bảo bằng:
- Công trình có địa chỉ tại số 82-84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
  - Phần giá trị đầu tư tăng thêm gắn liền với tài sản, kể cả công trình, bộ phận được xây dựng thêm, nâng cấp, cải tạo, được mua gắn liền hoặc tọa lạc tại số 82-84 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
  - Tất cả quyền sở hữu, lợi ích khác liên quan đến tài sản, kể cả quyền hợp đồng và quyền nhận tiền bảo hiểm của tài sản;
  - Tiền thu được, kể cả quyền nhận tiền thu được từ việc bán hoặc định giá tài sản đảm bảo và tài sản hình thành từ tiền thu được đó.

Giá trị còn lại của các tài sản đảm bảo cho các khoản vay là 17.889.247.512 VND – Xem thêm Mục 4.7.

## 4.18. Dự phòng phải trả ngắn hạn

Là khoản dự phòng phải trả tiền thuế đất ước tính tăng thêm tại số 275A Phạm Ngũ Lão cho giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019 do chưa có thông báo đơn giá tiền thuê đất từ Cục thuế TP. Hồ Chí Minh.

29

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

## 4.19. Vốn chủ sở hữu

## 4.19.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu			
	Vốn góp của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
	VND	VND	VND	VND
Tại ngày 01/01/2021	250.000.000.000	(911.400.000)	4.635.810.142	(53.610.785.612)
Lỗ trong năm trước	-	-	-	(23.779.654.467)
Thù lao, quỹ hoạt động của HĐQT, BKS	-	-	-	(252.000.000)
Tại ngày 01/01/2022	250.000.000.000	(911.400.000)	4.635.810.142	(77.642.440.079)
Lãi trong năm nay	-	-	-	18.617.127.553
Thù lao, quỹ hoạt động của HĐQT, BKS	-	-	-	(564.000.000)
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>250.000.000.000</b>	<b>(911.400.000)</b>	<b>4.635.810.142</b>	<b>(59.589.312.526)</b>

(Xem trang tiếp theo)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**  
 Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.19.2. Cổ phiếu**

	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
Số lượng cổ phiếu phổ thông đăng ký phát hành	25.000.000	25.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã bán ra công chúng	25.000.000	25.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại (cổ phiếu quỹ)	(43.400)	(43.400)
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	24.956.600	24.956.600

Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 VND/ cổ phần.

**4.19.3. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lãi / (Lỗ) sau thuế của cổ đông của Công ty	18.617.127.553	(23.779.654.467)
Lãi / (Lỗ) sau thuế để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	18.617.127.553	(23.779.654.467)
Số cổ phần lưu hành bình quân trong năm	24.956.600	24.956.600
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>746</b>	<b>(953)</b>

**4.19.4. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lãi / (Lỗ) sau thuế của cổ đông của Công ty	18.617.127.553	(23.779.654.467)
Lãi / (Lỗ) để tính lãi suy giảm trên cổ phiếu	18.614.127.553	(23.779.654.467)
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong kỳ	24.956.600	24.956.600
Số lượng cổ phiếu để tính lãi suy giảm trên cổ phiếu	24.956.600	24.956.600
<b>Lãi suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>746</b>	<b>(953)</b>

**4.20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**

	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
Ngoại tệ các loại:		
USD	488,25	5.673,90
EUR	1.335,64	4.273,36

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**  
 Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**5.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Doanh thu lữ hành	371.986.554.388	35.843.583.597
Doanh thu vé máy bay	145.964.151.227	30.082.628.860
Doanh thu nhà hàng, khách sạn	38.507.378.918	16.268.917.703
Doanh thu bán hàng hóa	176.698.652.910	191.458.064.008
Doanh thu cho thuê bất động sản	68.333.949.610	47.023.164.727
<b>Cộng</b>	<b>801.490.687.053</b>	<b>320.676.358.895</b>

Trong đó, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan – Xem thêm Mục 8

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
	47.779.734.871	1.680.325.983

Nguyên nhân tăng doanh thu năm nay được thuyết minh tại Mục 1.5.

**5.2. Các khoản giảm trừ doanh thu**

Là các khoản hoàn tiền vé máy bay trong năm.

**5.3. Giá vốn hàng bán**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Giá vốn lữ hành	349.542.506.289	32.864.192.295
Giá vốn vé máy bay	127.505.646.887	23.018.560.033
Giá vốn nhà hàng, khách sạn	12.279.093.696	8.514.389.002
Giá vốn bán hàng hóa	173.776.701.549	188.269.390.484
Giá vốn cho thuê bất động sản	12.766.377.888	14.825.695.176
<b>Cộng</b>	<b>675.870.326.309</b>	<b>267.492.226.990</b>

Giá vốn hàng bán năm nay tăng là do doanh thu tăng như thuyết minh tại Mục 5.1.

**5.4. Chi phí tài chính**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính	2.030.000.000	7.657.614.150
Chi phí lãi vay	2.272.478.649	1.845.066.987
Lỗ chênh lệch tỷ giá	20.752.780	23.267.857
<b>Cộng</b>	<b>4.323.231.429</b>	<b>9.525.948.994</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**5.5. Chi phí bán hàng**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí nhân viên (*)	23.279.830.525	11.279.743.455
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	1.137.647.211	952.634.610
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.421.789.049	1.896.149.914
Chi phí dịch vụ mua ngoài (**)	19.150.202.130	15.514.422.283
Các chi phí khác	2.612.236.379	1.992.722.739
<b>Cộng</b>	<b>48.601.705.294</b>	<b>31.635.673.001</b>

(\*) Chi phí nhân viên năm nay tăng đáng kể do Công ty tăng số lượng nhân viên và chi phí lương nhân viên dưới sự phục hồi của ngành du lịch sau đại dịch Coronavirus (COVID-19).

(\*\*) Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng do Công ty tăng chi phí thực hiện tour, chi phí quảng cáo, tiếp thị và chi phí thuê dưới sự phục hồi của ngành du lịch sau đại dịch Coronavirus (COVID-19).

**5.6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí nhân viên (*)	18.209.439.242	10.249.181.871
Chi phí khấu hao tài sản cố định	957.948.100	958.539.628
Dự phòng phải thu khó đòi	4.894.839.548	8.021.863.710
Chi phí dịch vụ mua ngoài (**)	16.885.199.218	8.523.456.218
Chi phí khác	4.667.337.490	4.570.069.762
<b>Cộng</b>	<b>45.614.763.598</b>	<b>32.323.111.189</b>

(\*) Chi phí nhân viên năm nay tăng đáng kể do Công ty tăng số lượng nhân viên và chi phí lương nhân viên dưới sự phục hồi của ngành du lịch sau đại dịch Coronavirus (COVID-19).

(\*\*) Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng do Công ty tăng các khoản chi phí sử dụng mặt bằng, chi phí vận hành dưới sự phục hồi của ngành du lịch sau đại dịch Coronavirus (COVID-19).

**5.7. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	176.592.763.057	190.845.591.491
Chi phí nhân công	43.890.502.567	24.156.608.446
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.749.379.725	5.068.184.238
Dự phòng phải thu khó đòi	4.894.839.548	8.021.863.710
Chi phí dịch vụ mua ngoài	555.312.577.159	101.620.702.588
<b>Cộng</b>	<b>785.440.062.056</b>	<b>329.712.950.473</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**
**6.1. Số tiền đi vay thực thu trong năm**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường	158.346.729.650	148.349.163.166

**6.2. Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm**

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Tiền trả nợ gốc vay theo kế ước thông thường	(172.181.152.872)	(159.855.811.070)

(Xem trang tiếp theo)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**7. BÁO CÁO BỘ PHẬN**

Nhiệm vụ phục vụ mục đích quản lý, Công ty có quy mô hoạt động trên toàn quốc phân chia hoạt động của mình thành các bộ phận chính yếu theo lĩnh vực sản xuất kinh doanh như sau:

- Dịch vụ lữ hành;
- Bán vé máy bay;
- Dịch vụ nhà hàng, khách sạn;
- Cho thuê bất động sản;
- Bán hàng hóa.

	Dịch vụ lữ hành		Vé máy bay		Nhà hàng, khách sạn		Cho thuê bất động sản		Bán hàng hóa		Loại trừ		Tổng cộng	
	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021
	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22
Doanh thu	371.987	35.844	145.964	30.083	38.507	16.269	68.334	47.023	176.699	191.458	-	-	801.491	320.676
Từ khách hàng bên ngoài	9.875	1.480	69.814	3.653	-	14	-	-	(79.689)	(5.147)	-	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>381.862</b>	<b>37.324</b>	<b>215.778</b>	<b>33.736</b>	<b>38.507</b>	<b>16.283</b>	<b>68.334</b>	<b>47.023</b>	<b>176.699</b>	<b>191.458</b>	<b>(79.689)</b>	<b>(5.147)</b>	<b>801.491</b>	<b>320.676</b>
Kết quả kinh doanh	22.444	2.759	8.158	1.873	26.228	7.755	55.568	32.197	2.922	3.189	-	-	115.319	47.773
Kết quả của bộ phận CP không phân bổ													(94.216)	(63.959)
Thu nhập tài chính													2.133	1.051
Chi phí tài chính													(4.323)	(9.526)
Thu nhập khác													445	1.384
Chi phí khác													(724)	(502)
Lợi nhuận trước thuế													18.634	(23.780)
Thuế thu nhập doanh nghiệp													(17)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại													-	-
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>													<b>18.617</b>	<b>(23.780)</b>

Đơn vị tính: Triệu đồng

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**Các thông tin khác**

	Dịch vụ lữ hành		Vé máy bay		Nhà hàng, khách sạn		Cho thuê bất động sản		Bán hàng hóa		Tổng cộng	
	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22
	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22	Tại ngày 31/12/22	Tại ngày 01/01/22
Tài sản của bộ phận	103.168	32.789	22.865	7.710	10.893	11.346	64.135	61.591	6.069	32.577	207.129	146.013
Tài sản không phân bổ											179.726	160.746
<b>Tổng tài sản</b>											<b>386.855</b>	<b>306.759</b>
Nợ phải trả của bộ phận	30.071	9.205	1.380	1.460	1.262	485	208	208	11.017	6.345	43.937	17.703
Nợ phải trả không phân bổ											148.783	112.974
<b>Tổng nợ phải trả</b>											<b>192.720</b>	<b>130.677</b>

Đơn vị tính: Triệu đồng



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Bên cạnh những thông tin về hoạt động kinh doanh của các bộ phận dựa trên cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty, những dữ liệu dưới đây còn trình bày các thông tin theo khu vực địa lý là bộ phận thứ yếu.

Doanh thu	TP. Hồ Chí Minh		TP. Hà Nội		TP. Đà Nẵng		TP. Cần Thơ		Vinh Long		Loại trừ		Tổng cộng		
	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	
	Đơn vị tính: Triệu đồng														
Từ khách hàng bên ngoài	624.726	295.051	82.558	10.536	45.323	8.984	45.167	4.759	3.717	1.346	-	-	-	801.491	320.676
Giữa các bộ phận	79.689	5.144	-	-	-	3	-	-	-	-	(79.689)	(5.147)	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>451.676</b>	<b>300.195</b>	<b>82.558</b>	<b>10.536</b>	<b>45.323</b>	<b>8.987</b>	<b>45.167</b>	<b>4.759</b>	<b>3.717</b>	<b>1.346</b>	<b>(79.689)</b>	<b>(5.147)</b>	<b>801.491</b>	<b>320.676</b>	
Tài sản cố định của bộ phận tại ngày 31/12/2022	73.079	53.031	-	-	-	-	-	-	98	191	-	-	-	49.685	53.222
Chi phí mua sắm tài sản cố định	186	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	186	-

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

## 8. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

## Danh sách các bên liên quan

## Mối quan hệ

- |  |                                 |
|--|---------------------------------|
| 1. Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV                   | Nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể |
| 2. Công ty TNHH Căn hộ Cho thuê nhà Phong Lan          | Công ty liên kết                |
| 3. Công ty TNHH Khách sạn Bến Thành Đồng Khởi Boutique | Công ty liên kết                |
| 4. Công ty TNHH Du lịch Bến Thành – Phú Xuân           | Công ty liên kết                |
| 5. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc              | Nhân sự quản lý chủ chốt        |

Tại ngày lập bảng cân đối kế toán, số dư phải thu/phải trả với các bên liên quan như sau:

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Phải thu ngắn hạn - Xem thêm Mục 4.3:		
Công ty liên kết	83.250.000	83.250.000
	<u>Tại ngày 31/12/2022 VND</u>	<u>Tại ngày 01/01/2022 VND</u>
Phải thu khác - Xem thêm Mục 4.5:		
Công ty liên kết	3.584.224.370	684.224.370
Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:		
	<u>Năm 2022 VND</u>	<u>Năm 2021 VND</u>
Bán hàng và cung cấp dịch vụ:		
Nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể	47.779.734.871	1.680.325.983

(Xem trang tiếp theo)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Thù lao của Hội đồng quản trị và thu nhập của Ban Tổng Giám đốc được hưởng trong năm như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Ông Hoàng Tâm Hoà	Chủ tịch HĐQT	96.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên	Thành viên HĐQT / TGD	715.656.000	368.729.100
Ông Đặng Thanh Hải	Thành viên HĐQT / Phó TGD	72.000.000	-
Ông Nguyễn Phước Bảo Anh	Thành viên HĐQT / Phó TGD	497.075.000	285.018.000
Bà Đặng Thị Thi Thanh	Thành viên HĐQT / Phó TGD	558.309.200	291.280.400
Ông Nguyễn Quốc Dũng	Phó TGD	284.745.000	-
<b>Cộng</b>		<b>2.223.785.200</b>	<b>981.027.500</b>

**9. THU NHẬP CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Họ và tên	Chức vụ	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Ông Nguyễn Minh Hùng	Trưởng BKS	312.680.200	179.671.100
Ông Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên	48.000.000	18.000.000
Ông Thái Minh Duy	Thành viên	48.000.000	24.000.000
<b>Cộng</b>		<b>408.680.200</b>	<b>221.671.100</b>

(Xem trang tiếp theo)

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Địa chỉ: Số 70 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**
**10. CAM KẾT THEO CÁC HỢP ĐỒNG THUÊ HOẠT ĐỘNG**

Công ty thuê đất theo các hợp đồng thuê hoạt động. Các hợp đồng thuê có kỳ hạn trung bình là 50 năm, với tiền thuê cố định mỗi kỳ:

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí thuê hoạt động ghi nhận trong năm	12.095.038.337	15.366.637.143
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có các khoản cam kết phải trả đến hạn theo các hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang như sau:		
	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Từ 1 năm trở xuống	11.173.924.737	13.780.159.062
Trên 1 năm đến 5 năm	44.695.698.948	55.120.636.248
Trên 5 năm	223.478.494.740	275.603.181.240
<b>Cộng</b>	<b>279.348.118.425</b>	<b>344.503.976.550</b>

**11. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Không có vấn đề hoặc tình huống nào khác phát sinh kể từ ngày 31/12/2022 có ảnh hưởng trọng yếu hoặc có thể có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh hoặc tình hình của Công ty trong những năm tài chính sắp tới.


 Nguyễn Ngọc Hoài Nguyên  
 Tổng Giám đốc

 Nguyễn Văn Ngọc  
 Kế toán trưởng

 Ngô Ngọc Trinh  
 Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2023





# BÁO CÁO 2022 THƯỜNG NIÊN



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN**

**DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Người đại diện theo pháp luật



**ÔNG NGUYỄN NGỌC HOÀI NGUYÊN**





**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH BẾN THÀNH**

Trụ sở: 70 Lý Tự Trọng, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.3520 2020 Fax: 028.3829 5060

Email: [benthanh@benthanhtourist.com](mailto:benthanh@benthanhtourist.com)

Hotline: 1900 6668